

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Du lịch đã và đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của nước ta. Năm 1990 nước ta đã đón 250.000 lượt khách quốc tế và 1 triệu lượt khách nội địa, và đến năm 2008 đã tăng lên 4,254 triệu lượt khách quốc tế và hơn 18,5 triệu lượt khách nội địa cho thấy điều đó. Du lịch không chỉ có những đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu quốc dân mà còn góp phần to lớn vào quá trình “Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước”, vào chiến lược bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc. Việt Nam đang được coi là “điểm đến của thiên niên kỉ mới”, “một vẻ đẹp tiềm ẩn” và “điểm đến an toàn” với du khách quốc tế.

Ngày nay, cuộc sống của con người ngày càng được hiện đại hóa hơn thì nhu cầu trở về cội nguồn tìm hiểu những văn hóa truyền thống là một nhu cầu thiết yếu, lượng khách du lịch đến với các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống ở các quốc gia trên thế giới ngày càng tăng.

Đến với các điểm du lịch các di tích lịch sử văn hóa du khách được nâng cao hiểu biết những giá trị văn hóa, lịch sử, những danh nhân văn hóa của mọi thời đại, của mỗi quốc gia, dân tộc.

Từ năm 1962 đến năm 2006, Nhà nước đã xếp hạng được 2.888 di tích lịch sử văn hóa và thắng cảnh cấp quốc gia. Hải Phòng là mảnh đất phát triển lâu đời, có di chỉ khảo cổ Cái Bèo (Cát Bà) cách đây 6000 năm, các di chỉ khảo cổ: vùng Thủy Nguyên cách đây 2000 năm. Hải Phòng có trại An Biên quê hương của nữ tướng Lê Chân. Hiện nay, Hải Phòng còn giữ được nhiều di tích lịch sử văn hóa có giá trị với 90 di tích lịch sử đã được Nhà nước xếp hạng trong đó có những di tích lịch sử tiêu biểu như: chùa Dur Hàng, chùa Vẽ, đình Hàng Kênh, đền Nghè, Nhà hát lớn, Bảo tàng thành phố...

Hải Phòng đã và đang phát triển 3 điểm du lịch quốc gia là: trung tâm thành phố; bãi biển Đồ Sơn; và quần đảo Cát Bà, ngoài ra Hải Phòng cũng đang

phát triển điểm du lịch ngoại thành như khu di tích Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (huyện Vĩnh Bảo), suối nước khoáng nóng Tiên Lãng, và hiện nay điểm du lịch văn hoá tại huyện Kiến Thụy cũng đang được đưa vào khai thác.

Hình ảnh của thành phố hoa phượng đỏ, đặc biệt là các di tích lịch sử văn hoá chưa thực sự tạo được ấn tượng đậm nét cũng như sự quan tâm trong lòng khách du lịch. Vì vậy, vấn đề đặt ra là phải làm sao giúp cho du khách trong nước cũng như du khách nước ngoài có được sự hiểu biết rõ ràng hơn về các di tích lịch sử văn hoá ở Hải Phòng nói chung và khu nội thành nói riêng. Để khi du khách đặt chân đến Hải Phòng không thể không đến tham quan hệ thống các di tích lịch sử văn hoá ở đây.

Hơn nữa, là một người con của Hải Phòng, em mong muốn đóng góp một phần công sức của mình vào công cuộc phát triển ngành du lịch thành phố, đồng thời làm cho du khách khi đến với các di tích lịch sử văn hoá của thành phố ngày càng cảm thấy sự hấp dẫn của các di tích lịch sử đó. Với những lý do trên em lựa chọn đề tài *“Nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách”*.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

2.1. Đối tượng nghiên cứu:

Là cơ sở lí luận về đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hoá, và các di tích lịch sử văn hoá tiêu biểu của khu nội thành Hải Phòng

2.2. Phạm vi nghiên cứu:

Do đối tượng nghiên cứu đã được xác định rõ nên không gian trong phạm vi nghiên cứu chủ yếu của bài khóa luận là điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng.

Để hoàn thành bài khóa luận này, với yêu cầu đặt ra, tác giả đã nghiên cứu, tìm tòi các nguồn tài liệu, tư liệu, thông tin của Sở du lịch văn hoá thể thao Hải Phòng, Ban Quản lí các di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng, trên các tạp chí du lịch...

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:

3.1. Mục đích:

Thực hiện bài khóa luận về đề tài “*Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng với du lịch*” nhằm mục đích nâng cao những hiểu biết, những nhận thức về sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch đó và hoạt động kinh doanh du lịch tại đó. Đồng thời nâng cao nhận thức về lịch sử hình thành, tài nguyên du lịch và thực trạng du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa của nội thành Hải Phòng.

Nhằm cung cấp nguồn tư liệu, hiểu biết về thực tiễn và lí luận, góp phần tìm hiểu, tôn vinh giá trị du lịch tại di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng để phục vụ phát triển du lịch bền vững tại đây.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu:

Nghiên cứu tài nguyên du lịch và thực trạng phát triển du lịch ở Hải Phòng, và hệ thống các di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu tại khu vực nội thành Hải Phòng.

Đánh giá sức hấp dẫn, thực trạng và khả năng khai thác du lịch của các di tích đó.

Đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa tại điểm du lịch nội thành thành phố Hải Phòng.

4. Phương pháp nghiên cứu:

Trong quá trình thực hiện khóa luận, ngoài việc nghiên cứu tài liệu, tác giả kết hợp phỏng vấn các khách du lịch, những người phụ trách tại điểm thăm quan, nhân dân địa phương, cùng với quan sát trên thực tế. Như vậy để hoàn thành bài khóa luận này tác giả đã sử dụng những phương pháp sau:

4.1. Phương pháp khảo sát thực địa và thu thập tài liệu:

Đây là phương pháp nghiên cứu địa lý truyền thống để khảo sát thực tế, áp dụng nghiên cứu lý luận gắn với thực tế để bổ sung cho lý luận ngày càng hoàn chỉnh hơn. Để có được đầy đủ các thông tin thì việc khảo sát thực địa, điều tra trực tiếp tại các di tích lịch sử văn hóa là phương pháp hữu hiệu nhất nhằm làm

bổ sung cho khóa luận thêm phong phú và đa dạng hơn, có độ chính xác cao hơn.

4.2. Phương pháp thống kê, phân tích, đánh giá, tổng hợp:

Phương pháp này nhằm định hướng thống kê các đối tượng cần nghiên cứu, từ đây có thể phân tích để tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến những đối tượng này. Khóa luận đã áp dụng thống kê, phân tích, đánh giá, tổng hợp các thông tin và số liệu theo cách đi từ định lượng đến định tính. Kết quả của phương pháp này là cơ sở khoa học cho việc xây dựng, đề xuất các phương hướng, giải pháp chiến lược phát triển đạt hiệu quả cao.

Ngoài những phương pháp trên trong quá trình thực hiện đề tài, khóa luận còn sử dụng một số phương pháp như: phương pháp dân tộc học, phỏng vấn, điều tra xã hội học...đặc biệt khóa luận còn có sự kết hợp hài hòa các phương pháp với nhau tạo hiệu quả cao trong quá trình nghiên cứu.

5. Bộ cục khóa luận:

- * **Chương 1:** Tài nguyên du lịch và thực trạng phát triển du lịch ở Hải Phòng.
- * **Chương 2:** Điều tra và đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng và hiện trạng hoạt động du lịch tại đây.
- * **Chương 3:** Một số giải pháp nhằm nâng cao sức hấp dẫn của hoạt động du lịch của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng.

Chương 1:

**TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU
LỊCH Ở HẢI PHÒNG**

1.1. Vị trí địa lý - tài nguyên du lịch – dân cư và xã hội:

1.1.1. Vị trí địa lý - Lịch sử hình thành:

Hải Phòng là thành phố cận đại của Việt Nam, tuy nhiên dân cư lại sinh sống từ rất sớm, theo kết quả nghiên cứu tại di chỉ khảo cổ Cái Bèo (Cát Bà), khu vực Tràng Kênh và một số thư tịch cổ khác thì dân cư sinh sống ở mảnh đất này cách đây khoảng 5000 – 6000 năm.

Hải Phòng mang dấu ấn của nền văn hóa Đông Sơn, thời đại kim khí đồng thau của dân tộc. Qua hàng nghìn năm hình thành và phát triển, cộng đồng dân cư Hải Phòng không ngừng lớn mạnh và phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Thời Bắc thuộc, Hải Phòng thuộc huyện Chu Diên, quận Giao Chỉ nằm dưới ách thống trị của phong kiến phương Bắc. Trong những cuộc khởi nghĩa lớn chống ách đô hộ của kẻ thù giành độc lập dân tộc, nhân dân Hải Phòng đều tham gia rất tích cực. Tiêu biểu là khởi nghĩa Hai Bà Trưng năm 40 có nữ tướng Lê Chân và nhiều thủ lĩnh nghĩa quân là người Hải Phòng. Ngoài ra còn có một số cuộc khởi nghĩa như Mai Thúc Loan năm 722, Phùng Hưng năm 766, và đặc biệt là chiến thắng của Ngô Quyền trên sông Bạch Đằng năm 938 đánh tan quân Nam Hán đều có sự góp mặt của nhân dân Hải Phòng.

Từ thời Lê Thánh Tông (giữa thế kỉ XV) vùng đất này đổi tên là Thừa Nguyên – Hải Phòng. Khoảng những năm 20 của thế kỉ XIX ở đây đã có bến Ninh Hải và trong suốt những thập kỉ sau đó đã có nhiều tàu ngoại quốc đến đây buôn bán. Cuối năm 1874 Hải Phòng đã tồn tại như một tụ điểm quân cư, chính nơi đây một đô thị mới bắt đầu hình thành và phát triển, trong đó vùng trung tâm là 2 xã An Biên và Gia Viễn.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Đến tháng 10 năm 1888, vua Đồng Khánh ký dụ chuyển hẳn Hải Phòng thành đất nhượng địa, đặt dưới quyền quản trực tiếp của thực dân Pháp, sau khi thống sứ Bắc kì kí Nghị định thành lập tỉnh Hải Phòng – Hải Phòng được xếp vào loại thành phố cấp 1 như Sài Gòn – Hà Nội. Chính lúc này, nội thành Hải Phòng mới chính thức trở thành địa danh, một đơn vị hành chính và có nhiều điều kiện để phát triển.

Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Hải Phòng trở thành một trong ba thành phố lớn trực thuộc Trung ương của Nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa mà nay là Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) cùng với nhân dân cả nước quân và dân Hải Phòng chiến đấu anh dũng giành được nhiều chiến công vang dội. Ngày 13/05/1955 tên lính Pháp cuối cùng đã rút khỏi Hải Phòng, thành phố và cả miền Bắc được hoàn toàn giải phóng.

Chỉ trong một thời gian ngắn sau quân và dân Hải Phòng lại bước vào một cuộc chiến mới cam go, quyết liệt hơn chống lại kẻ thù sừng sỏ nhất – Đế quốc Mỹ. Vừa tăng gia sản xuất chi viện cho miền Nam ruột thịt, vừa chiến đấu chống lại âm mưu phá hoại của kẻ thù. Hải Phòng là đầu cầu xuất phát của đường Hồ Chí Minh trên biển, nơi những con tàu không số huyền thoại trở vũ khí và lương thực đến những chiến trường miền Nam, góp phần vào thắng lợi to lớn của nhân dân miền Nam, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Sau đại thắng mùa xuân năm 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Hải Phòng cùng với cả nước bắt tay vào xây dựng lại đất nước, tiến hành sự nghiệp đổi mới toàn diện, bước vào thời kì công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước mục tiêu xây dựng thành phố Hải Phòng thành thành phố hiện đại.

1.1.2. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên:

1.1.2.1. Vị trí địa lí:

Hải Phòng là thành phố ven biển nằm trên bờ biển Đông vùng duyên hải Bắc Bộ, cách thủ đô Hà Nội 102 km, nằm giữa 20°30'39'' đến 21°01'15'' vĩ độ Bắc

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

và trải rộng từ 106°23'03'' đến 107°08'39'' kinh độ Đông với tổng diện tích là 1507,6 km².

Cơ cấu hành chính: gồm 7 quận nội thành là: Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh, Kiến An. Và 8 huyện: An Dương, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Vĩnh Bảo, Thủy Nguyên, Cát Hải, Bạch Long Vĩ, An Lão (2008).

Ranh giới hành chính:

Phía Bắc và Đông Bắc giáp Quảng Ninh

Phía Tây Bắc giáp Hải Dương

Phía Tây Nam giáp Thái Bình

Phía Đông giáp biển Đông

Hải Phòng có bờ biển dài, quanh co, khúc khuỷu tạo thành nhiều đảo và bãi tắm đẹp rất thuận lợi cho việc phát triển du lịch tự nhiên và du lịch sinh thái. Mặt khác Hải Phòng nằm ở vị trí giao thông thuận lợi, là một cạnh trong tam giác kinh tế trọng điểm: Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh. Việc giao lưu, thiết lập quan hệ kinh tế với các tỉnh trong nước và quốc tế rất thuận lợi, với mạng lưới giao thông đường bộ, đường sắt, đường hàng không và cảng biển. Đặc biệt, việc nâng cấp quốc lộ 5, xây mới đường ngã 5, sân bay Cát Bi được nâng cấp và mở nhiều tuyến bay mới. Đã làm cho nền kinh tế Hải Phòng thực sự khởi sắc, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động du lịch của thành phố phát triển.

1.1.2.2. Địa hình địa chất, đất đai:

Địa hình Hải Phòng thay đổi rất đa dạng, phản ánh một quá trình phức tạp. Khu vực Bắc Hải Phòng có dáng dấp vùng trung du với những đồng bằng ven đồi, trong khi phần đất phía Nam lại có địa hình thấp và khá bằng phẳng của một vùng đồng bằng thuần túy nghiêng ra biển.

Địa hình đồi núi chiếm 15% diện tích của cả thành phố nhưng lại phân tán hơn nữa, phần Bắc thành phố tạo thành dải liên tục chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam. Đồi núi của Hải Phòng hiện nay là các dải núi còn sót lại, di tích của nền móng uốn nếp cổ bên dưới, trước đây nơi này đã trải qua quá trình sụt võng

với cường độ nhỏ. Cấu tạo địa chất gồm các loại đá cát kết sét, đá vôi có độ tuổi khác nhau, phân bố thành từng dải liên tục từ đất liền ra biển. Xen kẽ với đồi núi là những đồng bằng nhỏ phân tán rải rác các vùng trong thành phố.

Hải Phòng còn có 62.127 ha đất canh tác hình thành phần lớn từ phù sa của hệ thống sông Thái Bình, và vùng đất bồi ven biển nên chủ yếu mang tính chất đất phèn và phèn mặn, đại hình đá xen kẽ cao thấp. Đất nông nghiệp bình quân theo đầu người là 360m²/người.

1.1.2.3. Khí hậu:

Do nằm ở vành đai nhiệt đới gió mùa châu Á sát biển Đông nên Hải Phòng chịu ảnh hưởng của gió mùa. Thời tiết của Hải Phòng cũng giống như nhiều tỉnh khác trong khu vực có 2 mùa rõ rệt: mùa đông lạnh và mùa hè nóng. Mùa đông lạnh kéo dài từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau; mùa hè mát mẻ và nhiều mưa kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10.

Nhìn chung khí hậu tương đối ôn hòa, do nằm ven biển, về mùa đông Hải Phòng ấm hơn 1°C so với Hà Nội. Nhiệt độ trung bình hàng năm từ 23 – 26°C, tháng nóng nhất trong năm là tháng 6 và tháng 7, nhiệt độ có thể lên tới 40°C và tháng lạnh nhất là tháng 1 và tháng 2, nhiệt độ có thể xuống đến 5°C. Lượng mưa trung bình hàng năm 1600mm – 1800mm và thường hay có bão vào tháng 6 và tháng 9. Độ ẩm trung bình vào khoảng 80% - 85%, độ ẩm cao nhất vào tháng 7, tháng 8 và tháng 9, và thấp nhất là tháng 1 và tháng 12. Trong năm có khoảng 1692^h nắng trong đó tháng 10 có tới 194^h nắng, đây cũng là tháng có nhiều giờ nắng nhất trong năm. Bức xạ mặt đất trung bình là 117kcal^{cm}/phút.

Với điều kiện khí hậu như trên, Hải Phòng rất thuận lợi cho việc phát triển các loại hình du lịch, đặc biệt là du lịch nghỉ dưỡng và du lịch tắm biển.

Tuy nhiên xét về góc độ đặc điểm khí hậu ảnh hưởng đến sức khỏe con người cũng như các điều kiện thời tiết bất lợi thì hoạt động du lịch ở Hải Phòng sẽ kém thuận lợi hơn vào các tháng từ tháng 10 đến tháng 12 và từ tháng 3 đến tháng 5 [12].

1.1.2.4. Tài nguyên nước:

Hải Phòng có mạng lưới sông ngòi dày đặc, mật độ trung bình từ 0,6 – 0,8 km/km². Sông ngòi của Hải Phòng đều là các chi lưu của sông Thái Bình đổ ra Vịnh Bắc Bộ. Nếu ngược dòng ta sẽ thấy: Sông Cấm bắt nguồn từ núi Văn Ôn ở độ cao 1170m thuộc Bắc Kạn, về đến Phả Lại thì hợp với sông Thương và sông Lục Nam là nguồn của sông Thái Bình chảy vào đồng bằng trước khi đổ ra biển với độ dài 97km. Từ nơi hợp lưu đó các dòng sông chảy trên độ dốc ngày càng nhỏ, sông Thái Bình đã tạo ra mạng lưới chi lưu cao cấp như một số sông: Kinh Môn, Kinh Thầy, Lạch Tray ,Đa Độ...đổ ra biển Đông bằng 5 cửa chính .

Hải Phòng có 16 sông chính với hơn 300km tỏa rộng khắp thành phố bao gồm một số sông chính:

- Sông Thái Bình dài trên 30km chảy vào địa phận Hải Phòng từ Quý Cao ngăn cách 2 huyện Vĩnh Bảo và Tiên Lãng .
- Sông Lạch Tray dài 45km qua địa phận Kiến An, An Dương và vùng nội thành .
- Sông Cấm dài hơn 30km ngăn cách giữa hai huyện Thủy Nguyên và An Dương .
- Sông Bạch Đằng dài trên 32km là ranh giới phía Bắc và phía Đông Bắc của Hải Phòng và Quảng Ninh .

Ngoài ra còn có mạng lưới sông ngòi chằng chịt chia cắt thành phố : Sông Gáy, Sông Tam Bạc ...

Bên cạnh nguồn nước mặt dồi dào, Hải Phòng còn có nguồn nước ngầm tương đối phong phú. Kết quả thăm dò về nước ngầm ở Hải Phòng vùng Kiến An và phía Bắc Thủy Nguyên là nơi có nguồn nước ngầm phong phú, trữ lượng khá, với lưu lượng khoảng 10.000m³/ ngày đêm, chất lượng đảm bảo có thể dùng cho sinh hoạt và sản xuất.

Vùng biển Hải Phòng là nơi có chế độ nhật triều điển hình, trong nửa tháng có tới 11 ngày nhật triều (mỗi ngày có một lần nước lớn, một lần nước ròng) và 27 ngày bán nhật triều (hàng ngày có 2 lần nước lớn, 2 lần nước ròng) với mức

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

nước triều lớn nhất ở Hòn Dấu, Bến Vạn Hoa là 4,0m, ở cảng Hải Phòng và Cát Bà là 4,3m, ở Bạch Long Vĩ là 3,9m.

1.1.2.5. Tài nguyên sinh vật:

Tài nguyên sinh vật của Hải Phòng tương đối đa dạng và phong phú mà tập trung có giá trị nhất đối với hoạt động du lịch là vườn quốc gia Cát Bà với 745 loại thực vật bậc cao thuộc 495 chi và 149 họ thực vật, trong đó có nhiều loài quý hiếm ở Việt Nam như: lát hoa, kim giao, đinh... Hệ động vật ở vườn quốc gia Cát Bà cũng rất đa dạng với 20 loài thú, 69 loài chim, 15 loài bò sát, 11 loài ếch, 105 loài cá, 100 loài thân mềm, 60 loài giáp xác. Đặc biệt là ở khu vực phía Đông Nam đảo Cát Bà và vùng đảo Bạch Long Vĩ còn nhiều loài san hô có giá trị phục vụ du lịch.

1.1.2.6. Các điểm phong cảnh:

Hiện nay khi du khách đến Hải Phòng thì thường ghé thăm những điểm phong cảnh đẹp và hấp dẫn của Hải Phòng như:

- Khu du lịch đảo Cát Bà có bãi Cát Cò, Cát Dứa, tại đây du khách có thể tắm biển và thưởng thức hải sản, ngoài còn có thể đến thăm vườn quốc gia Cát Bà, thăm đảo Khi, hay đi thuyền dạo chơi trên biển... Khu du lịch đảo Cát Bà được đánh giá là điểm du lịch hấp dẫn của Hải Phòng.

- Khu du lịch Đồ Sơn, đây là điểm du lịch khá hấp dẫn của Hải Phòng, đến đây du khách có thể tắm biển tại bãi tắm 1, 2, 3 và thưởng thức hải sản. Ngoài ra thì còn có thể ghé thăm Biệt thự Bảo Đại, di tích Bến Nghênh và ra thăm đảo Hòn Dấu.

- Điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng, đây là điểm du lịch văn hóa, có đền Nghè, chùa Dur Hàng, Đình Hàng Kênh, Nhà hát thành phố và Quán hoa, Bảo tàng thành phố..., đây là điểm du lịch hấp dẫn của thành phố Hải Phòng.

- Ngoài những điểm du lịch kể trên du khách cũng có thể đến thăm đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (huyện Vĩnh Bảo), khu du lịch suối khoáng nóng Tiên lãng, hay khu di tích thắng cảnh Núi Voi (huyện An Lão)...

1.1.3. Dân cư – xã hội:

Thành phố Hải Phòng được thành lập năm 1988, là thành phố cận hiện đại ở Việt Nam. Tuy nhiên dân cư sinh sống ở đây từ rất sớm, theo kết quả nghiên cứu khảo cổ tại di chỉ Cái Bèo, khu vực Tràng Kênh và một số thư tịch cổ thì dân cư sinh sống ở đây cách đây khoảng 6000 – 7000 năm. Hải Phòng còn là nhưng địa điểm mang dấu ấn của nền văn hóa Đông Sơn, một nền văn hóa của thời đại kim khí đồng thau, nền văn hóa đặc sắc trong lịch sử dân tộc. Qua hàng nghìn năm và phát triển, cộng đồng dân cư Hải Phòng không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng.

Dân số của Hải Phòng hiện nay là 1827,7 nghìn người (năm 2007) chiếm 2,5% dân số cả nước (dân số cả nước là 85154,9 nghìn người (2008)) , mật độ dân số là 1202người/km², đứng thứ 4 sau các tỉnh: Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên .

Cơ cấu dân cư: Là mảnh đất hình thành từ dân sớm nên Hải Phòng có nhiều tầng lớp dân cư sinh sống, trong đó bao gồm các tộc người: Việt (Kinh), Hoa, Tày, Nùng ... người Việt chủ yếu đến từ các tỉnh lân cận. Sự đa dạng về tầng lớp dân cư đã tạo cho Hải Phòng nhiều nét văn hóa đặc sắc. Tuy nhiên trong quá trình giao lưu và hòa nhập thì đa số đều có chung một cội nguồn văn hóa và cốt cách xã hội mạnh mẽ, táo bạo của người khai hoang lấn biển .

Hải Phòng có khoảng 760 nghìn người ở độ tuổi lao động tập trung ở nội thành với khoảng 500 nghìn người có tay nghề bậc 3 trở lên, 400 nghìn kĩ thuật viên có trình độ chuyên nghiệp, 27 nghìn cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học.

1.1.2.6 Đánh giá chung về tài nguyên thiên nhiên:

Hải Phòng có vị trí địa lí thuận lợi, tài nguyên tự nhiên vô cùng quan trọng cho phát triển du lịch, Hải Phòng có biển và được bao bọc bởi các con sông, có các cửa sông lớn trực tiếp đổ ra biển và nối liền với các địa phương trong nội địa của vùng Bắc Bộ. Hải Phòng nằm ở trung tâm của vùng duyên hải Bắc Bộ, cửa ngõ chính ra biển của Hà Nội, của cả vùng Bắc Bộ.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Tài nguyên quan trọng thứ 2 là địa hình cảnh quan của Hải Phòng với địa hình đồi núi, địa hình đồng bằng, biển, bờ biển và hải đảo.

Sự phân bố tài nguyên du lịch tự nhiên có giá trị du lịch tương đối tập trung ở vùng đảo Cát Bà, nơi đã được công nhận là Vườn quốc gia và Khu vực dự trữ sinh quyển thế giới (12/2004). Đây là việc thuận lợi đối với việc khai thác và bảo vệ những tài nguyên du lịch vô giá của Hải Phòng phục vụ sự phát triển du lịch không chỉ của Hải Phòng mà còn của cả vùng duyên hải Bắc Bộ.

Nguồn nước phân bố không đều, chất lượng không cao do đó chi phí cấp nước lớn, làm tăng giá trị hàng hóa và dịch vụ. Cấp nước ở Hải Phòng là nhiệm vụ quan trọng của thành phố trong 10 – 15 năm tới.

Khí hậu Hải Phòng nhìn chung thuận lợi cho phát triển du lịch so với các vùng khác ở đồng bằng Bắc Bộ bởi mang những nét chung của vùng đồng bằng miền Bắc, đồng thời lại mang những nét riêng của thành phố ven biển có nhiều đảo. Tuy nhiên khí hậu 2 mùa rõ rệt với mùa đông lạnh, đôi khi có sương muối; mùa hè mưa bão gây úng lụt, xói lở cục...cũng tạo nên sự bất lợi cho hoạt động du lịch, đặc biệt là du lịch biển, du lịch ngoài trời.

Tài nguyên du lịch tự nhiên du lịch của Hải Phòng là khá đa dạng và phong phú được hình thành bởi đặc điểm tổng hợp của các yếu tố địa chất, địa hình, nước, lớp phủ thực vật và thế giới động vật. Với nguồn tài nguyên này, Hải Phòng có khả năng phát triển nhiều loại hình du lịch sinh thái, thể thao, nghỉ dưỡng, tham quan thắng cảnh.

1.1.3. Tài nguyên nhân văn:

Là vùng đất có lịch sử hình thành từ rất sớm, vì vậy thành phố Hải Phòng còn bảo tồn nhiều di sản văn hóa của dân tộc, bao gồm các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán, cách thức sinh hoạt...mang đậm nét truyền thống.

Hiện nay ở Hải Phòng còn lưu giữ nhiều lịch sử văn hóa, các công trình kiến trúc và phân tán ở hầu khắp các địa phương trên địa bàn thành phố. Theo thống kê của Sở văn hóa thông tin thì hiện tại toàn thành phố Hải Phòng có 96 di tích

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

được công nhận là di tích cấp quốc gia, 126 di tích cấp thành phố và nhiều di tích chưa được xếp hạng. Kho tàng di sản quý báu này là những giá trị to lớn mà các thế hệ trước đây đã dày công tạo lập và giữ gìn, phản ánh đời sống tâm linh, tín ngưỡng của người Việt Nam nói chung và người dân biển Hải Phòng nói riêng. Trong đó có nhiều di tích có giá trị về mặt kiến trúc, tư tưởng, nghệ thuật và đưa vào khai thác phục vụ cho hoạt động du lịch như: chùa Dur Hàng (Phúc Lâm Tự) được xây dựng vào thời Tiền Lê (980 – 1009), trong chùa còn lưu giữ nhiều hiện vật quý giá: hệ thống tượng, chuông, khánh, bộ sách kinh Trạng A Hàm là tài liệu cổ về giáo lý nhà Phật; đình Hàng Kênh được xây dựng vào năm 1856, đình có giá trị to lớn về mặt kiến trúc và điêu khắc với gần 308 hình rồng to nhỏ, quần quýt tạo thành một mảng kiến trúc kì lạ và đẹp mắt; đó là đền Nghè hay chùa Phổ Chiếu, các công trình kiến trúc hiện đại được xây dựng từ thời Pháp thuộc: Nhà hát lớn, Quán Hoa... Ngoài ra ở các huyện và ngoại vi thành phố còn nhiều Di tích lịch sử văn hóa và công trình kiến trúc có giá trị: khu di tích đền thờ trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, chùa và miếu Bảo Hà, đình Nhân Mục (Vĩnh Bảo)...

Gắn liền với các di tích lịch sử văn hóa là các lễ hội truyền thống mang đậm nét văn hóa dân tộc: lễ hội chùa Dur Hàng, lễ hội đền Nghè, lễ hội đền Phò Mã, lễ hội đền An Lư...đặc biệt là những lễ hội phản ánh tín ngưỡng, đời sống sinh hoạt và những ước mơ, khát vọng chinh phục thiên nhiên của vùng biển: lễ hội chọi trâu Đồ Sơn, lễ hội đua thuyền rồng trên biển (Cát Hải), lễ hội du xuân ở huyện Thủy Nguyên...

Bên cạnh đó là di sản văn hóa dân gian phi vật thể với sự đa dạng của các loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống: ca dao, hò, vè, hát vắn, hát Đúm, ca trù...các loại hình nghệ thuật sân khấu: chèo, cải lương, nghệ thuật múa rối nước, trong đó nhiều loại hình tiêu biểu có giá trị về nghệ thuật và thẩm mỹ được khai thác phục vụ cho du lịch.

Ngoài ra, phải kể đến các làng nghề truyền thống tồn tại lâu đời, trên mảnh đất giàu có này sớm nảy sinh và tiếp nhận nhiều ngành nghề có giá trị kinh tế - xã

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

hội, hình thành những làng nghề chuyên sâu từng nghề, tạo ra những mặt hàng độc đáo và nổi tiếng, đạt năng suất cao, thỏa mãn nhu cầu thiết yếu của địa phương và đất nước: nghề tạc tượng, sơn mài Bảo Hà, nghề đúc kim loại ở Mỹ Đông (Thủy Nguyên), nghề ươm tơ dệt lụa ở Lương Quy (An Dương), nghề dệt thảm len ở Dư Hàng Kênh...Nguồn tài nguyên nhân văn phong phú trên đây đã tạo nên những đặc tính văn hóa xã hội riêng biệt của con người Hải Phòng, chính sự khác biệt này đã gợi sự tò mò, ham hiểu biết của du khách đến từ nhiều vùng, nhiều quốc gia khác nhau.

Nguồn tài nguyên to lớn này thực sự là một tiềm năng để Hải Phòng khai thác phục vụ cho hoạt động du lịch mà không phải địa phương nào cũng có được. Vấn đề đặt ra cho ngành du lịch Hải Phòng hiện nay là khai thác các nguồn tài nguyên đầy như thế nào để vừa có thể bảo lưu, giữ gìn những giá trị đích thực, không làm tổn hại đến các nguồn tài nguyên lại vừa mang lại hiệu quả to lớn trong kinh doanh du lịch, đảm bảo thỏa mãn nhu cầu của du khách, phù hợp với túi tiền mà họ đã bỏ ra. Việc khai thác hợp lí các nguồn tài nguyên không dễ nhưng cũng không quá khó nếu như biết được giá trị đích thực của chúng và có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp liên quan và sự tham gia của cộng đồng dân cư.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Bảng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia (2005)

Quận/Huyện	Diện tích (km²)	Số lượng (DT)	Mật độ (di tích lịch sử /km²)
Hồng Bàng	7,68	2	0,26
Hải An	10,49	12	1,14
Ngô Quyền	11,77	3	0,26
Lê Chân	4,42	7	1,85
Kiến An	38,05	2	0,05
Đồ Sơn	13,34	-	-
An Lão	105,07	5	0,05
An Dương	157,74	10	0,06
Cát Hải	258,38	-	-
Kiến Thụy	158,48	10	0,06
Tiên Lãng	176,74	4	0,02
Thủy Nguyên	249,21	23	0,09
Vĩnh Bảo	189,41	18	0,09
Bạch Long Vĩ	3,2	-	-

Bảng di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố (2005)

Quận/Huyện	Diện tích (km²)	Số lượng (DT)	Mật độ (di tích lịch sử /km²)
Hồng Bàng	7,68	7	0,9
Hải An	10,49	2	0,19
Ngô Quyền	11,77	6	0,53
Lê Chân	4,42	3	0,67
Kiến An	38,05	7	0,18
Đồ Sơn	13,34	6	0,5
An Lão	105,07	21	0,19
An Dương	157,74	6	0,03
Cát Hải	258,38	6	0,02
Kiến Thụy	158,48	16	0,01
Tiên Lãng	176,74	12	0,06
Thủy Nguyên	249,21	18	0,07
Vĩnh Bảo	189,41	16	0,08

(Nguồn : Bảo tàng Hải Phòng)

1.2. Thực trạng hoạt động du lịch tại Hải Phòng:

1.2.1. Công tác quản lí:

Sở du lịch Hải Phòng được thành lập ngày 03/06/1994 theo quyết định số 40/QĐ – TCCQ của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố thực hiện chức năng quản lí nhà nước về du lịch trên địa bàn thành phố.

Với nhận thức “ tổ chức mạnh, sản phẩm tốt” sở du lịch không ngừng củng cố, hoàn thiện cơ quan văn phòng sở. Năm 2001, sở thành lập phòng quảng bá, xúc tiến du lịch, ban quản lí các dự án, hạ tầng du lịch. Đồng thời sở luôn thực

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

hiện luân chuyển, bổ sung cán bộ có phẩm chất, năng lực đảm nhận những vị trí then chốt trong cơ quan, thực hiện giao việc đúng người, xếp người đúng việc; coi công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên chức được tiếp xúc sâu rộng với khoa học kỹ thuật tiên tiến hiện đại, các phòng chuyên môn hoạt động đều tay, phối kết hợp chặt chẽ tạo hiệu quả cao trong công việc.

1.2.3. Hiện trạng về cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống:

**** Cơ sở kinh doanh lưu trú:***

Thời gian qua, với vị thế đã có và khai thác có hiệu quả tiềm năng phong phú về tài nguyên phục vụ phát triển du lịch, thành phố Hải Phòng đã dần dần khẳng định là một trong những trung tâm du lịch lớn của cả nước với nhiều công trình, cơ sở hạ tầng được xây dựng, tu bổ, tôn tạo, phục vụ phát triển du lịch và quốc tế dân sinh. Hạ tầng đô thị Hải Phòng thay đổi nhanh chóng, mạnh mẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội và đặc biệt là hoạt động du lịch.

Cùng với xu hướng của cả nước hiện nay, do lượng khách quốc tế ngày càng tăng, khách nội địa có nhu cầu đi nghỉ ngày càng nhiều hơn nên các khách sạn, nhà hàng được xây dựng thêm để đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách du lịch. Ngành du lịch Hải Phòng cũng không ngừng nâng cấp, xây mới khách sạn, nhà nghỉ của các thành phần kinh tế tăng nhanh cả về số lượng, quy mô và phương thức hoạt động.

Bảng: Hệ thống cơ sở lưu trú tại Hải Phòng (2002 – 2008)

Các tiêu chí	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
CSLT(Khách sạn)	133	141	189	193	197	206	285
Số phòng	3906	4271	4972	5117	5337	5578	7975

(Nguồn: Sở du lịch Hải Phòng)

Như vậy trong giai đoạn (2002 – 2008), số cơ sở lưu trú phục vụ du lịch của Hải Phòng tăng 1,55 lần (từ 113 đến 206). Trong đó cơ sở hạ tầng được xếp hạng sao (từ 1 đến 4 sao): năm 2002 là 49 khách sạn, năm 2003 là 58 khách sạn,

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

năm 2004 là 72 khách sạn, năm 2005 là 77 khách sạn, năm 2006 là 81 khách sạn, năm 2007 là 102 khách sạn, và năm 2008 là 120 khách sạn tức là từ năm 2002 đến năm 2008 số khách sạn được xếp hạng sao tăng 70 khách sạn đủ khả năng đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

**** Cơ sở ăn uống:***

Hệ thống cơ sở ăn uống đa dạng và phong phú. Hầu hết các khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách đều có cơ sở ăn uống phục vụ khách du lịch cũng như nhu cầu sinh hoạt của người dân địa phương. Các quán ăn đặc sản của Hải Phòng tập trung chủ yếu ở nội thành, khu du lịch Đồ Sơn và Cát Bà. Là thành phố biển, Hải Phòng có nhiều loại hải sản, vì thế ẩm thực nơi đây cũng mang đậm phong vị biển. Từ canh bánh đa cua dân dã đến món đặc sản tu hài nướng đều mang đến cho khách du lịch một ấn tượng khó quên về đặc trưng ẩm thực của người dân địa phương Hải Phòng hòa quyện sự bình dị - chất lượng cao. Hải sản ở Hải Phòng đa dạng về chủng loại như: tu hài, hải sâm, ốc biển, tôm he, tôm vằn, cá ngừ, cá giò...do đó du khách có thể tùy thích thưởng thức và làm quà sau mỗi chuyến tham quan.

1.2.3. Cơ sở vui chơi giải trí:

Trong phạm vi cả nước nói chung và ở Hải Phòng nói riêng, các cơ sở vui chơi giải trí, thể thao cũng rất nghèo nàn. Đó là nguyên nhân chính không giữ được khách du lịch lưu trú lại dài ngày. Khách du lịch đến Hải Phòng ngoài tắm biển thăm quan còn khá nhiều thời gian rỗi. Ngoại trừ một cơ sở duy nhất là Casino Đồ Sơn, nhưng đây chỉ dành cho khách nước ngoài

Hiện nay địa bàn trên thành phố có gần 50 cơ sở vui chơi giải trí lớn và hàng chục những cơ sở vừa và nhỏ, các cơ sở vui chơi giải trí đang được khách du lịch quan tâm là: khu công viên dải rung tâm thành phố, khu giải trí Casino Đồ Sơn, CLB đất Cảng, CLB vui chơi giải trí khách sạn Hữu Nghị...

Bên cạnh đó chất lượng môi trường tại các điểm du lịch ngày nay đã được cải thiện hơn, môi trường trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chất lượng các dịch

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

vụ khách ngày nay đã được nâng cao hơn so với các năm trước, trong đó các yếu tố văn hoá được chú trọng hơn trong cơ cấu sản phẩm du lịch tạo ra sức hấp dẫn lớn đối với du khách.

1.2.4. Phương tiện vận chuyển:

Phương tiện vận chuyển khách du lịch còn hạn chế về cả số lượng và chất lượng. So với trước kia chất lượng và hình thức của các phương tiện vận chuyển đã được cải thiện đáng kể, với các trang thiết bị tương đối hiện đại, đồng bộ đảm bảo được yêu cầu phục vụ khách du lịch quốc tế và trong nước. Trên địa bàn thành phố hiện nay có gần 30 hãng xe taxi với hàng trăm đầu xe được đánh giá là có chất lượng tốt. Đội ngũ lái xe đã được đào tạo có tác phong phục vụ khá chuyên nghiệp, tuy nhiên vẫn còn hạn chế về nghiệp vụ du lịch và ngoại ngữ.

Hiện nay số lượng tàu thuyền, ô tô đã tạm thời đáp ứng được nhu cầu của người dân và khách du lịch. Tuy nhiên các phương tiện hiện nay đang xuống cấp, không đảm bảo chất lượng dịch vụ, đội ngũ nhân viên phục vụ chưa được đào tạo nghiệp vụ cơ bản phục vụ khách du lịch.

Nhìn chung, trong những năm qua, cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ du lịch của Hải Phòng đã được đầu tư để phát triển mạnh, là động năng quan trọng thu hút đầu tư du lịch của các thành phần kinh tế, đa dạng hoá các sản phẩm du lịch, khai thác tối đa mức chi tiêu của khách quốc tế và khách nội địa.

1.2.5. Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch:

Trước năm 2000, công tác quảng bá du lịch chưa được chú trọng, nội dung quảng bá nghèo nàn, thời lượng quảng bá ít. Hình ảnh du lịch Hải Phòng ít được xuất hiện trong các phương tiện thông tin đại chúng mà chỉ dừng lại ở việc biên soạn sách, tập gấp giới thiệu về du lịch Hải Phòng, tham gia một số hội chợ du lịch, du lịch Hải Phòng chưa chủ động tham mưu đề xuất tổ chức các sự kiện du lịch lớn, các doanh nghiệp giới thiệu về hoạt động của mình chưa có sự chỉ đạo thống nhất, tập trung quảng bá cho du lịch, do vậy công tác quảng bá, xúc tiến

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

du lịch giai đoạn này không mang lại hiệu quả cao. Để khắc phục tình trạng này, phòng quảng bá xúc tiến du lịch được thành lập. Công tác quảng bá được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu để phát triển du lịch.

Những sự kiện, hoạt động xúc tiến – quảng bá du lịch Hải Phòng được ghi nhận là có hiệu quả có thể kể đến như: Sở du lịch đang tích cực triển khai các đề án quy định về điều kiện tiêu chuẩn của phương tiện thủy hoạt động du lịch trên địa bàn toàn thành phố; xây dựng tuyến đường bộ từ Thái Lan – Lào – Nghệ An – Hà Nội – Hải Phòng; thành lập khu du lịch quốc gia Đồ Sơn – lưu vực sông Đa Độ (Kiến Thụy); đề xuất xây dựng mẫu biểu tượng (logo) khu dự trữ sinh quyển thế giới quần đảo Cát Bà.

Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch đó được thực hiện dưới nhiều hình thức:

Thường xuyên phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình Hải Phòng, Đài truyền hình Việt Nam (VTV1 và VTV4) làm tin, phóng sự tuyên truyền về du lịch Hải Phòng; giới thiệu với phóng viên 50 cơ quan báo, Đài TW, địa phương tại cuộc họp báo về liên hoan du lịch Hải Phòng 2007; duy trì các website về du lịch Hải Phòng; xuất bản Bản tin du lịch Hải Phòng 1 lần/tháng; xây dựng các loại đĩa CD giới thiệu hình ảnh và các ca khúc về Hải Phòng; phối hợp với các địa phương trong thành phố (Vĩnh Bảo, Kiến An, An Lão, Cát Hải, Đồ Sơn) tổ chức các sự kiện tại nhiều điểm du lịch – văn hóa nhằm thu hút và phục vụ du khách; phối hợp với các tỉnh thành phố bạn trong nước và nước ngoài tổ chức hội chợ ẩm thực du lịch ; tham gia các đại hội, sự kiện, theo sát đón đoàn Famtip và quảng bá du lịch như: Thái Nguyên, Hà Giang, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Huế, Lâm Đồng, Thành phố Hồ Chí Minh; các trung tâm du lịch lớn của Trung Quốc: Bắc Hải, Nam Ninh (Quảng Tây), Hàng Châu (Quảng Đông) .

1.2.6. Tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch:

Trong lịch sử phát triển của ngành, du lịch Hải Phòng ra đời khá muộn cho đến nay, mặc dù được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn song du lịch Hải Phòng vẫn là ngành kinh còn khá trẻ. Được manh nha phát triển từ những thập

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

niên 60 – 70 của thế kỉ 20, nhưng hoạt động của ngành khá yếu ớt do tác động của những yếu tố khách quan và chủ quan mang lại. Tháng 6/1994, Sở du lịch Hải Phòng chính thức được thành lập là cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch cao nhất ở Hải Phòng, du lịch thành phố mới dần được quy hoạch và đi vào phát triển một cách quy củ. Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết số 32/NQ – TW của BCT, UBND thành phố và sở du lịch Hải Phòng đã ra các văn bản quy định tạo thành hành lang pháp lí cho hoạt động.

Nhận thấy du lịch là ngành kinh tế có triển vọng, nhiều tổ chức và cá nhân đã được lựa chọn du lịch để đầu tư kinh doanh. Cho đến nay, toàn thành phố Hải Phòng có trên 50 doanh nghiệp đăng kí kinh doanh lữ hành nội địa. Song thực tế, trên địa bàn chỉ có 12 doanh nghiệp lữ hành hoạt động, còn lại các doanh nghiệp khác chưa hoạt động vì nhiều lí do khác nhau. Một thực tế cho thấy rằng, rất nhiều người nhìn thấy lợi nhuận có thể thu được từ hoạt động kinh doanh lữ hành khá cao. Nhưng làm thế nào để thu được nguồn lợi nhuận ấy thì không phải ai cũng làm được. Từ việc tìm kiếm thị trường khách, khai thác nguồn tài nguyên du lịch để phục vụ khách một cách hiệu quả, xây dựng các sản phẩm du lịch như thế nào để khách du lịch có thể chấp nhận và sẵn sàng tiêu dùng sản phẩm của đơn vị mình mà không cảm thấy nhàm chán... tất cả những công việc này đều không đơn giản chút nào. Hải Phòng có tài nguyên du lịch phong phú hấp dẫn nhưng việc biến nguồn tài nguyên du lịch ấy thành những sản phẩm du lịch hấp dẫn và độc đáo thì du lịch Hải Phòng vẫn còn yếu. Khách du lịch đến Hải Phòng ngoài Đồ Sơn và Cát Bà và một vài điểm du lịch khác khi rơi vào tình trạng “*không biết đi đâu chơi và mua sắm gì*”. Chính vì thế, du lịch Hải Phòng chưa tận dụng hết khả năng chi tiêu trong túi tiền của khách.

Hải Phòng là thành phố nhiều thuận lợi về hệ thống giao thông đường bộ, đường không, đường thủy... lại là thành phố gần thủ đô với những điểm du lịch khá hấp dẫn nên càng có nhiều lợi thế để phát triển hơn.

Vì vậy, có nhiều doanh nghiệp đăng kí kinh doanh lữ hành nội địa ra đời. Nhưng hiện nay các doanh nghiệp lữ hành nội địa hoạt động chưa mạnh, lượng

khách du lịch nội địa mà các doanh nghiệp này khai thác chưa nhiều, phần lớn các khách du lịch nội địa của thành phố là do các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế.

Năm 2001, Hải Phòng có 5 doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế và 2 chi nhánh của Hà Nội, đến nay con số đó là 8 doanh nghiệp và 2 chi nhánh. Việc tăng số lượng các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực này cho thấy ngành có chiều hướng phát triển khả quan. Tuy nhiên sức vươn của các doanh nghiệp này chủ yếu khai thác nguồn khách du lịch nội địa, sức vươn ra thị trường khách du lịch quốc tế của các doanh nghiệp này chưa cao. Nguồn khách quốc tế chủ yếu của các doanh nghiệp này khai thác là khách Trung Quốc, khách du lịch Việt Nam ra nước ngoài và phần nhỏ khách du lịch Thái Lan, khách du lịch quốc tế đến Hải Phòng có khả năng thanh toán cao chỉ chiếm khoảng 15 – 20%. Đối với các thị trường khách quốc tế khác, các doanh nghiệp này chưa tự tổ chức được mà chủ yếu nối tour từ các trung tâm du lịch Hà Nội, TP.HCM (đối với quốc tế đến) hoặc bán lại tour cho các trung tâm này (với khách quốc tế đi). Việc vươn ra trực tiếp khai thác các nguồn khách từ các hãng du lịch nước ngoài vẫn nằm trong dự định của các doanh nghiệp. Do đó hoạt động của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế ở các trung tâm du lịch lớn như Hà Nội, TP.HCM, Quảng Ninh... và chưa kịp hội nhập với nền kinh tế quốc tế.

1.2.7. Hiện trạng khai thác hoạt động du lịch:

Hoạt động du lịch dịch vụ không ngừng được mở rộng và đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của cả nước cũng như của thành phố Hải Phòng. Năng lực, cơ sở vật chất kỹ thuật của ngành có bước phát triển đáng kể.

Đội ngũ hướng dẫn viên ngày càng đông đảo, theo thông kê của Sở du lịch Hải Phòng thì số lượng hướng dẫn viên được cấp thẻ này càng tăng, vì thế mà đã có một lực lượng lớn các hướng dẫn viên tham gia vào quá trình tổ chức hoạt động du lịch tại Hải Phòng.

Hàng năm, Hải Phòng cũng tổ chức hội nghị, hội thảo, hay các cuộc thi để đẩy mạnh hơn nữa cho hoạt động du lịch tại Hải Phòng, như việc liên kết với

Quảng Ninh và Hà Nội để phát triển tam giác kinh tế của miền Bắc, hay cùng với Quảng Ninh bảo vệ và phát triển môi trường biển. Đặc biệt có lợi thế là thành phố biển vì vậy thường tổ chức các cuộc thi hoa hậu, người mẫu biển. Hàng năm đến mùa du lịch biển, Hải Phòng lại tổ chức khai mạc liên hoan du lịch biển, và nhiều hoạt động vui chơi giải trí khác.

1.2.8. Hiện trạng về tình hình lao động:

Theo báo cáo của Sở du lịch (trước đây) những năm qua số lượng lao động trong ngành du lịch của Hải Phòng tăng liên tục, năm 2000 là 16.500 người, đến năm 2004 là 27.000 người (chiếm 10,19 % tổng số lao động trong công nghiệp – thương mại – dịch vụ), và đến năm 2008 thì tổng số lao động làm trong ngành du lịch là 30 nghìn người. Trước đây lao động du lịch chủ yếu làm trong các doanh nghiệp Nhà nước, nay có thêm lao động làm việc trong các doanh nghiệp liên doanh và các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác. Nguyên nhân chủ yếu là do chính sách mở cửa khuyến khích nhiều thành phần kinh tế tham gia hoạt động kinh doanh du lịch. Chất lượng của đội ngũ lao động du lịch đã được nâng cao. Tỷ lệ lao động được đào tạo bước đầu đã được nâng cao, tỷ lệ lao động đào tạo nghề, nghiệp vụ du lịch, nghiệp vụ bàn, bar, lễ tân chiếm tỷ trọng cao trên 60% tổng số lao động ngành, có số lao động có trình độ đại học và cao đẳng cũng chiếm 25 % bước đầu đáp ứng yêu cầu phát triển.

Theo cách tính của tổ chức du lịch quốc tế (UNWTO) cứ một lao động du lịch trực tiếp sẽ kéo theo 2 – 2,2 lao động gián tiếp phục vụ du lịch, năm 2005, Hải Phòng có 59,4 nghìn lao động gián tiếp phục vụ du lịch. Nhưng lao động này chỉ có tay nghề trong lĩnh vực của họ nhưng chưa được trang bị hiểu biết nhất định về du lịch.

1.2.9. Hiện trạng về doanh thu:

Tổ chức du lịch thế giới (UNWTO) đã áp dụng hệ thống thống kê cho các nước thành viên về thu nhập du lịch được tính bằng toàn bộ số tiền mà khách du lịch phải chi trả khi thăm quan một nước khác (trừ chi phí cho việc vận chuyển hàng không quốc tế)

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Bảng thu nhập ngành du lịch của Hải Phòng thời kì 2000 – 2008 (không kể thu nhập ngoài xã hội)

Đơn vị tính: Tỷ Đồng

Chỉ tiêu	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008
Tổng doanh thu	231,0	283,0	363,0	404,0	470,0	552,0	722,0	987,0	1.100
% tăng tương so với năm trước	26,5	22,5	28,5	11,3	16,3	17,4	31,1	35,6	37,8

(Nguồn: Sở du lịch Hải Phòng)

Tổng thu nhập của ngành du lịch thành phố Hải Phòng trong những năm qua có sự tăng trưởng đáng kể. Nếu như năm 2000 tổng thu nhập của toàn ngành du lịch là 231 tỉ đồng, thì đến năm 2005 thu nhập du lịch đạt mức 552 tỉ đồng, tăng gấp 2,4 lần so với năm 2000 và giai đoạn 2000 – 2005 đạt 10,77 %. Năm 2006 tổng thu nhập của ngành du lịch là 722 tỉ đồng, tăng 31,1% so với năm 2005. Năm 2007 tổng thu nhập của toàn ngành du lịch đã đạt 987 tỉ đồng tăng 35,6 % so với năm 2006. Đến năm 2008 tổng thu nhập của ngành du lịch là 1.100 tỉ đồng, tăng 37,8 %.

Như vậy từ những hoạt động tuyên truyền quảng bá, nâng cao chất lượng dịch vụ, xúc tiến đầu tư nhằm thu hút khách du lịch, năm 2007, riêng khách quốc tế đạt 92,91% kế hoạch năm, do khách du lịch đường biển thấp và tuyến bay Hồng Kông/Ma Cao – Hải Phòng đã tạm dừng hoạt động từ tháng 6 năm 2007.

Song vẫn tăng 20% do khách du lịch Trung Quốc đi theo quy chế 849 đang tăng dần và tuyến bay Hồng Kông/Ma Cao – Hải Phòng của những tháng đầu năm (1 đến 31/05/2007).

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Doanh thu từ khách du lịch gia tăng nhanh chóng là tiền đề nâng cao đóng góp GDP của du lịch Hải Phòng nói chung vào tổng GDP của thành phố. Bên cạnh đó ngành mũi nhọn của Hải Phòng như: công nghiệp, chế biến thủy sản, may mặc vẫn duy trì ở mức độ cao, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư sản xuất kinh doanh thông thoáng hơn và các dịch vụ kinh doanh trong đó có hoạt động du lịch phát triển nhanh và bền vững. Điều này phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước là chuyển dịch nền kinh tế theo hướng tăng dần tỉ trọng của khu vực kinh tế trong nền kinh tế quốc dân.

1.2.10. Hiện trạng về khách du lịch:

Hải Phòng là thành phố có điều kiện và tài nguyên du lịch thuận lợi. Trong những năm qua, cùng với đà phát triển của ngành du lịch Việt Nam, du lịch Hải Phòng cũng không ngừng lớn mạnh đã thu hút được một số lượng khách quốc tế cũng như khách nội địa.

Bảng: Lượng khách du lịch đến Hải Phòng (2003 – 2008)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm					
		2003	2004	2005	2006	2007	2008
Tổng lượt khách	Nghìn lượt	1680	2100	2393	2963	3620	3484
Quốc tế	Nghìn lượt	350	440	558	606	719	818
Nội địa	Nghìn lượt	1330	1660	1834	2357	2901	2666

(Nguồn: Báo cáo của Sở Du lịch Hải Phòng)

Trước đây khách du lịch quốc tế đến Hải Phòng chủ yếu là khách đến thăm quan, nghỉ dưỡng kí kết theo các hiệp định hợp tác trao đổi giữa Việt Nam với các nước, đặc biệt là các nước Đông Âu. Vì vậy lượng khách hết sức hạn

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

chế, không tương xứng với tiềm năng du lịch mà Hải Phòng có. Trong những năm gần đây được sự quan tâm và đầu tư của Nhà nước về xây dựng cơ sở hạ tầng cùng với việc ngành du lịch Hải Phòng chú trọng nhiều hơn cho công tác tuyên truyền quảng bá nên lượng khách du lịch đến Hải Phòng ngày càng tăng cả về khách quốc tế và khách nội địa.

Khách quốc tế đến Hải Phòng có tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm 2003 - 2008 đạt 19%. Khách nội địa chiếm tỉ trọng 80% so với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm giai đoạn 2003 – 2008 đạt 18,25%.

1.2.11. Phương hướng phát triển du lịch Hải Phòng trong thời gian tới:

Hải Phòng xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển du lịch là hướng để đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu thành phố, thúc đẩy các ngành kinh tế phát triển.

Phương hướng phát triển du lịch Hải Phòng trong những năm tới là khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của thành phố về cảnh quan tự nhiên, tài nguyên nhân văn, đảm bảo môi trường sinh thái, đa dạng các loại sản phẩm du lịch trong GDP của thành phố, tạo việc làm cho người lao động, nâng cao dân trí, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và đặc thù văn hóa địa phương, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, ngành và toàn dân để phát triển du lịch góp phần thúc đẩy sự phát triển nhanh chóng của cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

Bảng: chỉ tiêu phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2010 – 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm		
		2010	2015	2020
1. Tổng LK	1000LK	4.250	4.600	6.000
- Quốc tế	1000LK	1.120	1.700	2.400
- Nội địa	1000LK	3.130	2.900	3.600
2. Tổng DT	Triệu USD	527,5	1.186,5	2.364,0
3. LĐ trực tiếp	Người	21,76	33,60	52,90
4. Vốn đầu tư	Triệu USD	976,5	1.552,9	2.801,6
5. GDP ngành/GDP thành phố	%	9,2	12,8	17,9

(Nguồn: viện nghiên cứu phát triển du lịch)

1.3. Đánh giá thực trạng kinh doanh du lịch ở Hải Phòng:

Nhìn chung hoạt động du lịch tại Hải Phòng từ năm 1995 trở lại đây đã có những bước phát triển đáng mừng. Những con số về doanh thu du lịch và số lượng khách du lịch đến Hải Phòng ngày càng, điều đó chứng tỏ Hải Phòng ngày càng trở thành điểm du lịch thu hút sự quan tâm của khách du lịch.

Để có được những thành quả đó, trước hết phải nói đến công tác quản lý về du lịch của thành phố Hải Phòng, mà Sở du lịch là nơi quản lý Nhà nước về du lịch trên địa bàn thành phố, đã thực hiện tốt chức năng quản lý của mình. Ngoài việc quản lý, quy hoạch khu du lịch, điểm du lịch, Sở du lịch Hải Phòng đưa ra những chính sách xúc tiến và quảng bá du lịch có hiệu quả, và đã thu hút được số lượng khách du lịch lớn đến với thành phố Hải Phòng.

Hải Phòng cũng có những chính sách đầu tư, nâng cấp sửa chữa và xây mới nhiều nhà hàng và khách sạn, nhiều khu vui chơi giải trí phục vụ cho du lịch cũng được đầu tư phát triển. Bên cạnh đó phương tiện vận chuyển như: taxi, xe khách, tàu thuyền... phục vụ du lịch cũng đang dần đáp ứng được nhu cầu của du khách.

Đội ngũ hướng dẫn viên và các nhân viên phục vụ du lịch cũng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ...

Các doanh nghiệp hoạt động lễ hành nội địa và quốc tế trên địa bàn thành phố cũng đón và gửi nhiều khách du lịch đến và đi, các cơ sở kinh doanh lễ hành này cũng ngày càng được đầu tư về cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật.

Tuy nhiên bên cạnh những phát triển đó thì du lịch Hải Phòng cũng có những bất cập. Việc quản lý khu du lịch, điểm du lịch còn thiếu thống nhất, chưa tập trung. Các cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật tuy được đầu tư nhưng vẫn chưa ở mức độ cao, vì thế vẫn còn nhiều dở dang và chưa được quy hoạch cụ thể, điều này làm giảm mỹ quan của điểm đến du lịch, đồng thời ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên. Các phương tiện vận chuyển tuy được nâng cấp nhưng so với các trung tâm du lịch lớn như: Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh... vẫn chưa cao, các bến tàu thuyền vẫn chưa được quy hoạch cụ thể, nhiều tàu du lịch đến Hải Phòng vẫn chưa có bến đỗ. Đội ngũ hướng dẫn viên quốc tế chưa nhiều, các hướng dẫn viên nội địa vẫn còn hạn chế về mặt ngoại ngữ... Như vậy, để cho hoạt động du lịch tại Hải Phòng ngày càng phát triển, đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch thì thành phố Hải Phòng, Sở du lịch Hải Phòng cần phải có nhiều biện pháp quy hoạch và phát triển du lịch nhiều hơn nữa.

Tiểu kết chương 1

Thông qua việc phân tích, đánh giá tiềm năng du lịch, thực trạng hoạt động du lịch và phương hướng, chiến lược du lịch của Hải Phòng chúng ta thấy được vai trò của hoạt động du lịch tại Hải Phòng là rất quan trọng trong sự phát triển của thành phố.

Nhìn chung, Hải Phòng là thành phố có vị trí địa lí, tài nguyên du lịch cả tự nhiên và nhân văn, điều kiện kinh tế - xã hội... khá thuận lợi cho phát triển du lịch. Nhưng dung lượng khóa luận có hạn nên tập trung vào một số di tích, và công trình kiến trúc đặc sắc, ấn tượng, có tính giáo dục và tính thẩm mỹ cao nhằm đưa đến cho khách du lịch một cái nhìn tổng quan và sâu sắc cho bức tranh du lịch của Hải Phòng.

Chương 2:

**ĐIỀU TRA VÀ ĐÁNH GIÁ SỨC HẤP DẪN CỦA CÁC DI TÍCH
LỊCH SỬ VĂN HÓA TRONG NỘI THÀNH HẢI PHÒNG VÀ
HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI ĐÂY**

2.1. Sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:

2.2.1. Quan niệm về sức hấp dẫn:

Sức hấp dẫn trong du lịch là vấn đề mới, cho đến nay chưa có một khái niệm cụ thể, rất khó xác định và còn rất nhiều vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu. Tuy nhiên chúng ta có thể hiểu về sức hấp dẫn trong du lịch như sau:

Sức hấp dẫn trong du lịch là các nguồn lực có sức hút du khách của điểm tham quan du lịch, khu du lịch và vùng du lịch... Nó có tính tổng hợp và thường được xác định bằng giá trị của các nguồn lực du lịch, cách thức tổ chức quản lý các hoạt động bảo tồn, tôn tạo, khai thác tài nguyên, nguồn nhân lực; cơ sở vật chất, phục vụ du lịch và các yếu tố khác.

2.1.1.1. Vai trò của sức hấp dẫn:

Sức hấp dẫn, đặc biệt là sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch có vai trò quan trọng trong việc phát triển du lịch, là mục đích chính trong chuyến đi của du khách. Điểm du lịch, khu du lịch và vùng du lịch... có sức hấp dẫn sẽ giữ chân của du khách lâu hơn, kéo dài thời gian lưu trú, kích thích họ tiêu dùng các sản phẩm du lịch nhiều hơn, cũng như làm cho họ quay trở lại.

2.1.1.2. Đặc điểm và điều kiện tạo ra sức hấp dẫn:

*** Đặc điểm:**

- Sức hấp dẫn là yếu tố có tầm quan trọng hàng đầu trong phát triển du lịch, bởi du khách chỉ đến những điểm du lịch, khu du lịch, vùng du lịch... nào mà họ thấy có các nguồn lực phát triển du lịch hấp dẫn họ, mà thực chất của hoạt động du lịch là “bán” sự hài lòng cho khách.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

- Sức hấp dẫn có tính tổng hợp cao, vì nó được tạo nên bởi nhiều yếu tố: yếu tố tự nhiên của tài nguyên du lịch (các giá trị mà tài nguyên đó mang lại), yếu tố thực trạng kinh doanh, môi trường du lịch (bộ máy và cách thức quản lí, bảo tồn tôn tạo, khai thác tài nguyên, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ du lịch...), yếu tố khách (độ tuổi, trình độ, nghề nghiệp, sở thích, thành phần dân tộc, truyền thống văn hóa...).

- Sức hấp dẫn không thể đo đếm một cách định lượng. Nó chỉ được xác định một cách định tính thông qua việc nghiên cứu sở thích của du khách.

- Việc xác định sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch nhân văn phức tạp hơn so với tài nguyên du lịch tự nhiên. Bởi tiêu chuẩn đánh giá chủ yếu dựa vào cơ sở định tính xúc cảm và trực cảm.

- Sức hấp dẫn trong phát triển du lịch không cố định mà bất biến. Nó rất dễ mất đi nếu không có sự đầu tư một cách khoa học, đúng đắn thường xuyên.

**** Điều kiện để tạo ra sức hấp dẫn:***

- ***Điều kiện chủ quan:*** chính là những giá trị tự thân của tài nguyên du lịch.

+ *Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên*, sức hấp dẫn được tạo ra bởi vẻ đẹp của phong cảnh, sự đa dạng của địa hình, sự thích hợp của khí hậu, sự đặc sắc và độc đáo của các hiện tượng và di tích tự nhiên...

Sức hấp dẫn của một điểm, một vùng, một khu vực có thể được đánh giá theo các mức độ sau:

1. Rất hấp dẫn: có 4 hiện tượng tự nhiên trên 5 phong cảnh, đa dạng (ở trên đỉnh núi, các độ cao trên núi, thác nước, hang động, hồ nước, bãi biển...)

2. Khá hấp dẫn: có 3 đến 5 phong cảnh đẹp đa dạng, có một hiện tượng, di tích tự nhiên đặc sắc, đáp ứng 3 đến 5 loại hình du lịch.

3. Trung bình: có từ 1 đến 2 phong cảnh đẹp, đáp ứng 1 đến 2 loại hình du lịch.

4. Kém hấp dẫn: Phong cảnh đơn điệu, đáp ứng một loại hình du lịch.

Và cũng giống như tài nguyên du lịch nhân văn thì tài nguyên du lịch tự nhiên cũng có thể đánh giá bằng cách cho điểm:

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

1. Có vị trí thuận lợi: $4 \times 2 = 8$ điểm.
2. Có lịch sử kiến tạo địa chất, cấu tạo địa hình: $4 \times 2 = 8$ điểm.
3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn kết hợp với nhiều tài nguyên có giá trị:
 $4 \times 2 = 8$ điểm.
4. Có tài nguyên nước và sinh vật phong phú: $4 \times 2 = 8$ điểm.
5. Môi trường tự nhiên tốt và vẫn giữ nguyên được những giá trị nguyên sinh:
 $4 \times 2 = 8$ điểm.
6. Việc tuyên truyền quảng cáo được tiến hành tốt: $4 \times 2 = 8$ điểm.
7. Khu du lịch tự nhiên được đánh giá là điểm du lịch quốc tế: $4 \times 2 = 8$ điểm.

+ *Đối với tài nguyên du lịch nhân văn*, sức hấp dẫn được tạo ra bởi các giá trị có thể cảm nhận được khi nhìn thấy (giá trị thẩm mỹ, giá trị kiến trúc nghệ thuật...) hoặc sau khi nghe thấy (giá trị lịch sử, giá trị văn hóa...)

Việc đánh giá các Di tích lịch sử văn hóa có thể được tiến hành bằng cách cho điểm:

Mật độ di tích/tỉnh		Số di tích/100km ²		Số di tích xếp hạng		Ý nghĩa	
Đặc điểm	Bậc đánh giá	Đặc điểm	Bậc đánh giá	Đặc điểm	Bậc đánh giá	Đặc điểm	Bậc đánh giá
Dưới 400	4	>10	4	>40	4	Quốc tế	4
301 – 400	3	5 – 10	3	21 – 40	3	Quốc tế	3
150 – 300	2	1 – 4	2	5 – 25	2	Vùng	2
<150	1	<1	1	<5	1	Nội địa	1

(Nguồn: Phạm Trung Lương, *Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam*, NXBGD, 2000)

Trong đó: loại tốt (4 điểm), loại khá (3 điểm), loại trung bình (2 điểm), loại yếu (1 điểm). Và theo hệ số trên có thể đánh giá như sau:

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

1. Vị trí rất thuận lợi: $4 \times 2 = 8$ điểm
2. Lịch sử hình thành và phát triển trên 500 năm : $4 \times 2 = 8$ điểm
3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn kết hợp nhiều tài nguyên có giá trị:
 $4 \times 3 = 12$ điểm
4. Nội thất các hạng mục công trình được giữ gìn tôn tạo, bảo vệ tốt:
 $4 \times 3 = 12$ điểm
5. Có vị trí kiến trúc độc đáo: $4 \times 3 = 12$ điểm
6. Việc tổ chức tôn tạo bảo vệ khai thác được tiến hành tốt, đúng nguyên tắc: $4 \times 3 = 12$ điểm
7. Gắn liền với những giá trị văn hóa đặc sắc (tôn vinh những người có công với nước hoặc các thánh thần gắn liền với sự hình thành của một truyền thuyết, một tôn giáo), nơi diễn ra lễ hội lớn : $4 \times 2 = 8$ điểm
8. Môi trường tự nhiên và nhân văn có chất lượng tốt, không bị xâm hại:
 $4 \times 2 = 8$ điểm
9. Việc nghiên cứu tuyên truyền, quảng cáo được tiến hành tốt:
 $4 \times 2 = 8$ điểm
10. Di tích được xếp hạng loại quốc tế: $4 \times 3 = 12$ điểm
 - Điều kiện khách quan: là những yếu tố bên ngoài tài nguyên du lịch nhưng góp phần hình thành, bảo tồn, phát huy sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch.
 - + Đường lối chính sách: Đường lối chính sách đúng đắn, phù hợp cũng là một nhân tố quan trọng tăng thêm sức hấp dẫn đối với du khách, vì nó là tiền đề cho phát triển du lịch.
 - + Điều kiện kinh tế xã hội: Kinh tế phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch. Môi trường chính trị, xã hội ổn định cũng là một yếu tố hấp dẫn du khách, đặc biệt trong tình hình chính trị xã hội thiếu ổn định đang diễn ra hiện nay.
 - + Bộ máy, cách thức tổ chức quản lí, bảo tồn, tôn tạo và khai thác tài nguyên: các giá trị của tài nguyên du lịch chỉ thực sự trở nên hấp dẫn du khách

khi nó được tổ chức quản lí, bảo tồn tôn tạo tốt, khai thác cho hoạt động du lịch một cách hợp lí và bền vững. Nếu ngược lại, chúng ta sẽ làm mất dần các giá trị và cạn kiệt nguồn tài nguyên du lịch, hoạt động du lịch đi vào giai đoạn khủng hoảng.

+ Chất lượng nguồn nhân lực: Chất lượng đội ngũ lao động đặc biệt là hướng dẫn viên có ảnh hưởng lớn tới sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch. Bởi vì họ là người tiếp xúc trực tiếp với du khách. Họ chính là người tác động xấu hoặc tốt tới tâm lí khách, là người giúp khách cảm nhận một cách trọn vẹn nhất những giá trị của tài nguyên. Vì thế, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là hết sức cần thiết cho việc tăng sức hấp dẫn trong du lịch nói riêng và hoạt động du lịch nói chung.

+ Cơ sở phục vụ khách: đây là điều kiện hỗ trợ, giúp cho khách du lịch dễ dàng tiếp cận, sử dụng hợp lí hơn tài nguyên du lịch, tạo ra những tiện nghi khi họ đi lại và lưu trú tại điểm du lịch.

+ Những điều kiện ảnh hưởng tới tâm lí và sở thích của du khách: văn hóa, trình độ học vấn, nghề nghiệp, độ tuổi... là những yếu tố quan trọng hình thành nên thị hiếu và sở thích của du khách. Nó gián tiếp tác động lên sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch. Những du khách khác nhau, có những thị hiếu và sở thích khác nhau sẽ lựa chọn những điểm đến khác nhau: về với thiên nhiên, tìm hiểu văn hóa lịch sử... Do đó sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch đối với mỗi loại khách cũng không giống nhau. Khi đó việc nghiên cứu của yếu tố khách sẽ đến là rất quan trọng trong khai thác, phát huy sức hấp dẫn của mỗi điểm du lịch.

2.1.2. Sức hấp dẫn tự thân của các di tích lịch sử văn hóa ở Hải Phòng:

2.1.2.1. Chùa Dư Hàng (Phúc Lâm Tự):

Chùa Dư Hàng có tên chữ là Phúc Lâm Tự, trước kia thuộc xã Dư Hàng Kênh (huyện An Dương) nay thuộc địa phận phường Hồ Nam, quận Lê Chân, cách trung tâm thành phố 2 km về phía Tây Nam. Từ trung tâm thành phố - Nhà hát lớn – có thể theo đường Nguyễn Đức Cảnh rồi rẽ trái vào đường Cát Cụt, đi

thẳng qua con phố này là đến phố chùa Hàng, đi khoảng 800 m nữa là ta đứng trước cổng chùa Hàng.

Nếu căn cứ vào văn bia ghi chép thì cảnh chùa có từ thời Tiền Lê (980 – 1009) nhưng chỉ là một thảo am [56, 13]. Đến đời vua Lê Gia Tông (1672) chùa được làm to rộng, có đủ gác chuông, nhà thờ tổ, nhà tăng, mái lợp ngói, lát gạch Bát Tràng khắp đường thi lối lại, có nghĩa trang tìn đồ an táng. Năm 1917, chùa được trùng tu, mở rộng và có quy mô như hiện nay.

Nếu xét đúng theo đặc điểm kiến trúc chùa của người Việt thì chùa Dur Hàng mang đầy đủ những đặc trưng ấy. Thứ nhất, chùa của người Việt bao giờ cũng có xu hướng gần dân, ngoài một số chùa được xây dựng ở những địa điểm có thắng cảnh thiên nhiên thì hầu như chùa nào cũng gắn với làng xóm. Chùa là trung tâm làng xóm của làng, chùa Hàng cũng xây dựng trên mảnh đất trù phú có dân cư đông đúc.

Mặt chùa Dur Hàng quay về hướng Nam, vì theo đạo Phật thì là hướng “Bát Nhã” (hướng trí tuệ), có trí tuệ thì mới diệt trừ được ngu dốt, mê muội, tránh được dục vọng, tội ác mà từ đó phát triển thiện tâm.

Bước qua Tam Quan (cổng chùa), du khách sẽ bắt gặp một kiến trúc bề thế uy nghi với ba tầng mười hai mái, đó chính là tòa gác chuông của chùa. Chính giữa tòa kiến trúc treo quả chuông đồng cỡ lớn, đề chữ “Phúc Lâm Tự Chung” nghĩa là chuông chùa Phúc Lâm. Một nét kiến trúc đặc biệt là trên mái đao của tòa gác chuông có chạm khắc tinh xảo đúng cả bộ tứ linh: Long, Ly, Quy, Phượng, thể hiện rất nhiều ước muốn của người xưa cầu cho mưa thuận, gió hòa, cây cỏ tốt tươi, đất nước thanh bình và no ấm.

Sau tòa gác chuông là gian Phật Điện gồm 7 gian. Dọc hành lang có 7 gian Phật điện có tổng cộng có 6 cái khánh lớn nhỏ bằng đồng mun được đúc từ thời Trần, một cái trống đường kính 1,5 m được đánh vào những ngày lễ trọng, cầu phúc, cầu may. Bước qua ngưỡng cửa Phật điện, một quang cảnh thật nguy nga, tráng lệ trước mặt chúng ta có 6 tấm hoành phi lớn được chạm khắc tinh xảo, hoa văn mềm mại. Đặc biệt trong tòa Phật điện này có tới 15 chiếc cửa võng,

một chi tiết kiến trúc có một không hai. Trên cửa võng lớn nhất gian chính được trang trí hết sức công phu, tỉ mỉ, tất cả đều toát lên một vẻ uy linh, trầm mặc với màu sơn son nện nã, không lòe loẹt, sặc sỡ như các chùa khác ở Việt Nam và Thái Lan.

Xung quanh các cột gỗ lim lớn có chạm khắc hình ảnh rồng và phượng với nhiều nét biến thể tạo nên một phong cách mỹ thuật riêng và hết sức phong phú, độc đáo, chùa còn lưu giữ hiện vật cổ: lư hương có từ thời Bảo Đại, đỉnh đồng khánh đồng, đồ trang trí mỹ thuật bằng gốm sứ, đá xanh, và đặc biệt là bộ kinh “A Hàm” cổ có một không hai viết về giáo lý nhà Phật.

Bước ra khỏi điện Phật, phía bên phải tiền Đường là 5 gian nhà thờ tổ, một ngôi nhà cổ kính trầm mặc, khói hương nghi ngút. Ở đây có thờ bộ tượng Trúc Lâm Tam Tổ, là một trong những bộ tượng quý của Phật giáo Việt Nam. Tất cả những xà, kèo, cột đều được chạm rất nhiều chữ Hán thuộc loại chữ thảo và chữ triện.

Hầu như bất cứ một ngôi chùa Việt Nam nào khi xây dựng cũng có một gian thờ Mẫu và chùa Dư Hàng cũng không nằm ngoài quy luật đó, mặc dù đạo thờ mẫu là một tín ngưỡng tôn giáo khác, không nằm trong Phật giáo. Phật giáo là tôn giáo du nhập còn đạo thờ mẫu là tín ngưỡng của người Việt từ xa xưa, gắn với ước vọng cầu được no đủ, hạnh phúc. Xây nhà thờ mẫu trong chùa là một sự hòa nhập tôn giáo riêng của người Việt Nam ta mà không ở đâu có được.

Từ nhà thờ Mẫu bước ra, qua một khoảng sân nữa là đến vườn tượng, bên cạnh là thư viện nơi để những kinh sách và bảo vật quý. Đối diện với khu vườn tượng là khu mộ tổ. Đây là khu vườn tĩnh mịch rợp mát bóng cây xanh. Ngoài những mộ tháp của các vị sư tổ còn có hai tấm bia ghi lại lịch sử của chùa.

Đến với chùa Hàng, du khách không chỉ được thắp hương, cung kính lễ Phật, tịnh tâm... mà còn được chiêm ngưỡng một kiến trúc độc đáo với quy mô bề thế, với nghệ thuật điêu khắc mỹ thuật hết sức đặc biệt. Đây là một danh lam thắng cảnh nằm trong lòng thành phố, là cảnh đẹp không chỉ của Hải Phòng mà còn là của cả nước.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Chùa được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1986. Và dựa theo cách đánh giá sức hấp dẫn các di tích lịch sử văn hóa bằng cách cho điểm thì chùa Dư Hàng được 85 điểm, và là điểm du lịch hấp dẫn được du khách đến thăm. Khách du lịch đến đây chủ yếu là khách nội địa, người dân địa phương đến dâng hương, lễ Phật và văn cảnh chùa. Số khách quốc tế đến đây là khách theo đoàn city tour (khách Anh và Pháp), và một số các nhà nghiên cứu muốn đến tìm hiểu giá trị kiến trúc của chùa. Và qua việc tiến hành điều tra xã hội học, thăm dò ý kiến của các du khách tới đây (với 20 phiếu thăm dò), thì 80% du khách nội địa cho là hấp dẫn, 10% cho là hấp dẫn và 10% còn lại là bình thường. Với khách quốc tế thì 50% cho là hấp dẫn, 20% cho là rất hấp dẫn, 20% là bình thường và 10% là không hấp dẫn. Như vậy chùa Dư Hàng là điểm du lịch hấp dẫn được cả du khách trong và ngoài nước đến tham quan và văn cảnh chùa.

2.1.2.2. Đền Nghè:

Đền Nghè tức An Biên cổ miếu (ngôi miếu cổ của làng An Biên) tọa lạc tại ngã ba phố Mê Linh và phố Lê Chân, nằm trong nội thành Hải Phòng, cách Nhà hát lớn khoảng trên 500 về phía Tây Nam. Đây là một quần thể kiến trúc dân tộc mang phong cách thời Nguyễn thờ Bà Nữ tướng Lê Chân.

Thăm đền Nghè, khi bước qua cổng chính, nhìn sang bên hữu, du khách sẽ bắt gặp một kiến trúc đẹp, đó là nhà bia được trang trí theo kiểu dáng của long đình, chính giữa dựng tám bia đá. Nội dung minh văn khắc ghi về tiểu sử, sự nghiệp của bà Lê Chân bằng chữ Hán, nói rõ nữ tướng quê ở làng An Biên, huyện Đông triều, nay thuộc tỉnh Quảng Ninh [96,120]. Cha là Lê Đạo, một thầy thuốc nổi tiếng tài năng đức độ. Mẹ là Trần Thị Châu, một phụ nữ đảm đang phúc hậu. Từ tuổi hoa niên, Lê Chân nức tiếng đẹp người, đẹp nét, có chí khí hơn người. Viên quan cai trị nhà Hán đòi lấy làm tỳ thiếp. Ông bà Lê Đạo kiên quyết khước từ, cho con lánh về vùng ven biển huyện An Dương. Tên quan dâm tặc đã giết hại cha nàng, thù nhà nợ nước, Lê Chân quyết chí phục thù, ngâm chiêu mộ lực lượng, vừa chiêu mộ lực lượng, vừa rèn luyện binh sĩ chờ thời cơ. Khi Trưng

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

Trắc dựng cờ khởi nghĩa ở Mê Linh, Lê Chân cùng nghĩa quân trại An Biên kịp thời hưởng ứng. Cuộc khởi nghĩa thành công, Trưng Trắc lên làm vua, xưng là Trưng Vương, đóng đô ở Mê Linh. Lê Chân được giao chức Chung quân binh quyền nội bộ kiêm trấn thủ Hải Tản. Năm 43, Vua Hán sai tướng Mã Viện đem thủy bộ theo đường đông Bắc sang đánh, do tương quan lực lượng không đều, Nữ tướng phải rút quân về Lạt Sơn (thuộc Hà Nam nay) thế cùng lực tận, bà phải tự vẫn để bảo toàn chính tiết.

Được tin Nữ tướng Lê Chân hi sinh dân trang An Biên lập đền thờ bà, tức Đền Nghè – An Biên cổ miếu. Chữ “Nghè” ở đây có nghĩa là đền. Tuy nhiên “Nghè” không phải là đền như mọi loại đền khác. “Nghè” chỉ dùng khi trong đó thờ vị thần (thiên thần hoặc nhân thần) đồng thời được coi như Thành Hoàng hay chỉ thần có công khai khẩn, lập ấp và trợ giúp dân chúng trong sinh sống, làm ăn. Khi mới được xây dựng, đền chỉ là nghè nhỏ bằng tranh tre trên khu gò của cánh đồng làng An Biên. Quần thể kiến trúc ngày nay được xây dựng vào những thập kỉ đầu thế kỉ XX.

Trước đây, Đền Nghè có diện tích tương đối rộng nhưng trải qua những biến cố lịch sử và quá trình đô thị hóa nên diện tích của đền bị thu hẹp nhiều hơn so với trước đây. Toàn bộ kiến trúc của ngôi đền bao gồm hai khu nhà chính là tòa Tiền Bái và khu Hậu Cung.

Tòa Tiền Bái được xây dựng năm 1926 (được xây sau tòa hậu cung của đền). Cũng giống như nhiều đền chùa khác tòa Đại Bái cũng được trang trí theo lối kiến trúc cổ. Những đầu đao, nóc mái đắp nổi hình rồng bay phượng múa, tượng trưng cho sự linh thiêng, cho sức mạnh của dân tộc. Chính giữa trung tâm của tòa tiền bái là gian thờ nữ tướng Lê Chân, hai bên có đặt võng và kiệu rồng. Ngoài ra còn có các câu đối, hoành phi sơn son thiếp vàng hay khảm xà cừ ca ngợi phẩm hạnh, tài năng của nữ tướng.

Tòa Hậu Cung nằm sát bên cạnh tòa Tiền Bái. Phía ngoài của di tích là cổng Tam Quan được trang trí bằng những hình tượng rồng với những họa tiết hoa văn đặc sắc. Đây là một mô típ tứ linh: Long - Ly - Quy – Phụng, rất quen thuộc

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

trong lối kiến trúc cổ của các đền, đình Việt Nam. Ngoài đền thờ chính, di tích đền Nghè còn có Điện tứ phủ. Điện nhìn ra phố Lê Chân thông qua cổng chính.

Về mặt tín ngưỡng, đền Nghè là nơi thờ chính của nữ tướng Lê Chân ở trong thành phố Hải Phòng. Đây là tín ngưỡng thờ cúng những người có công với đất nước, một trong những tín ngưỡng căn bản của người Việt, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc, sự tưởng nhớ về công lao của người nữ tướng với nhân dân thành phố Hải Phòng.

Di tích đền Nghè, là một di sản văn hóa “Viên khung” của thành phố, của đất nước, nơi bảo tồn nhiều nếp sinh hoạt cổ phong lành mạnh góp phần làm phong phú kho tàng văn hóa vật thể và phi vật thể của người Hải Phòng.

Đền Nghè được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia ngày 21/12/1975. Cũng giống như chùa Dư Hàng, dựa trên tiêu chí đánh giá sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hóa qua việc cho điểm thì đền Nghè đạt 80 điểm. Ở đây tác giả cũng tiến hành điều tra xã hội học và thăm dò ý kiến của du khách đến đây thì 80% khách nội địa cho là hấp dẫn, 10% rất hấp dẫn, 10% bình thường. Đối với khách quốc tế (hầu như là khách theo chương trình city tour) thì du khách quốc tế cũng có nhận xét như chùa Dư Hàng. Vậy, điểm du lịch văn hóa tâm linh đền Nghè là điểm du lịch hấp dẫn.

2.1.2.3. Đình Hàng Kênh:

Đình Hàng Kênh có tên chữ là đình Nhân Thọ nằm ở phố Nguyễn Công Trứ, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân thành phố Hải Phòng.

Tại thềm hiên mé tả đình vẫn còn một số tấm bia đá ghi nhận công đức của những người đóng góp tiền của xây dựng, tu tạo đình. Trên tấm bia có khắc “Khởi công năm Tự Đức Tân Hợi (1851)” [56,76]. Tuy vậy, theo lời kể của các cụ già địa phương thì đình làng Hàng Kênh đã có từ thời Lê Vĩnh Thịnh thứ 11 (1718). Năm 1851, đời vua Tự Đức, ngôi đình đã bị hư hỏng nặng, cụ Nguyễn Danh Dương đã đứng lên kêu gọi dân làng đóng góp tiền của, lương thực, gỗ lim dựng lại đình tại địa điểm hiện nay.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Mặc dù phạm vi đất đai đã bị thu hẹp so với lúc đình xây dựng, chỉ còn 3600m² (trước đây là 7000m²) nhưng đình Hàng Kênh vẫn có bề thế và là một công trình kiến trúc, điêu khắc đẹp của Hải Phòng và của nước ta.

Đình Hàng Kênh được làm theo kiểu chữ Công (I) gồm 2 phần: Đại Đình ở phía trước, Hậu Cung ở phía sau, ngoài ra còn Nghi Môn, Tả Vu, Hữu Vu, nhà bia và hồ bán nguyệt .

Từ ngoài nhìn qua hồ bán nguyệt, ta thấy có 3 lối vào đình: cổng chính giữa và hai cổng hai bên. Trên mặt chính của hai cột trụ cao to, phía trên cùng làm theo kiểu đèn lồng bốn mặt, có câu đối bằng chữ Hán: “Thực thực kì đình tây vọng tượng sơn tác đối; Hoàng hoàng uy liệt đông lưu đẳng thủy câu tuyên”. Nghĩa: “Lộng lẫy miếu đình hướng Tây nhìn về phía núi Voi; Oai nghiêm sông nước hướng Đông vang tiếng sóng Bạch Đằng”. Đôi câu đối như muốn khẳng định đây là một công trình gắn liền với lịch sử [16, 31].

Đình Hàng Kênh là ngôi đình tiêu biểu cho nghệ thuật kiến trúc độc đáo với mái đình cong như hình chiếc thuyền. Nhìn từ ngoài vào, ta có cảm giác như mái đình rất thấp nhưng khi vào đến bên trong thì trần đình lại rất cao. Mái đình lợp ngói mũi hài, bờ nóc đắp nổi hình lưỡng long châu nguyệt, đao đình cong vút với hình ảnh rồng châu phượng múa. Đây đều là những mảng trang trí tiêu biểu cho kiến trúc của ngôi đình cổ.

Những tinh hoa, giá trị nghệ thuật kiến trúc chủ yếu tập trung ở tòa đại đình, bao gồm 5 gian 2 chái, bộ vì nóc kết cấu theo kiểu biến thể “Chồng rường – giá chiêng”. Nguyên liệu chính là gỗ lim to, cao, tạo bộ khung chịu lực. Đình Hàng Kênh là một trong số rất ít ngôi đình cổ còn giữ được ván sàn lát gỗ kiểu nhà sàn cổ truyền thống, theo thức ván thuyền, gian giữa là lòng thuyền không lát, hai bên lát ván sàn. Người ta đã phải sử dụng 20m³ gỗ lim to để lát sàn cho đình. Cho đến nay chỉ có đình hàng kênh và đình Đình Bảng (Bắc Ninh) còn giữ được kiểu kiến trúc ván sàn cổ này.

Ngoài vẻ đẹp kiến trúc ra, đình Hàng Kênh còn có giá trị to lớn về nghệ thuật điêu khắc gỗ, đá. Chỉ riêng tòa Đại Đình cũng có hơn 400 con rồng được chạm

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

khắc nổi trên gỗ, không con nào giống con nào. Chỉ tính riêng lối vào gian giữa và mặt tiền hậu cung đã có tới 186 con rồng quấn quýt với mây, hoa lá cách điệu sinh động. Ngay từ ngoài hiên đã có tới 112 con rồng được chạm nổi trên các tấm ván dưới chân những chấn song đình. Đây là chưa kể đến các đầu bảy đều có chạm khắc những con rồng sinh động khác nhau. Đi trong lòng đình như đi vào một thế giới rồng mây, hoa lá hết sức sôi động và kì thú, tạo nên đặc trưng riêng của ngôi đình Hàng Kênh.

Đình Hàng Kênh thờ đức Ngô Quyền, người đã làm nên trận thắng trên sông Bạch Đằng lịch sử giành lại độc lập tự do cho nước nhà năm 938, và được nhân dân tôn thành Thành Hoàng làng.

Đình vẫn còn lưu giữ được một số đồ thờ tự cổ như: Bức cuốn thư treo ngay trên cửa võng của gian thờ tự có nội dung: “Đằng ba tẩy nhung” (nghĩa là: Sóng Bạch Đằng quét sạch giặc ngoại xâm), có niên đại cùng với thời gian xây dựng chùa. Ngoài ra còn có các câu đối, bức cuốn thư với nội dung ca ngợi và tự hào với chiến thắng của Ngô Quyền. Trong tòa Đại Đình còn có chiếc kiệu bát cống, có niên đại từ thế kỉ 19, được sử dụng trong những dịp lễ hội. Sở dĩ được gọi là kiệu bát cống vì có 8 người khiêng, 8 người này phải là 8 thanh niên lực lưỡng, chưa lập gia đình mới được khiêng kiệu. Gian hậu cung là gian thờ đức Ngô Quyền, có tượng thờ và hai khúc gỗ trầm hương quý. Gian hậu cung chỉ được mở vào những dịp lễ hội và khi có những nhân vật quan trọng đến thắp hương.

Ngoài chức năng thờ cúng và giữ gìn đạo lí trong sáng của người Việt trong cộng đồng làng xã, người dân Hàng Kênh, Dư Hàng mỗi độ xuân về đều tung bừng mở hội kỉ niệm ngày sinh Ngô Quyền từ 17 tháng Giêng. Theo lệ cổ truyền trước đây tại đình Kênh, dân làng vào hội xuân có tế lễ, hát ả đào, chèo sân đình, múa hạc gỗ, kì lân tú cầu ...thật nhộn nhịp.

Đình Hàng Kênh được Bộ văn hóa ra quyết định công nhận xếp hạng là một công trình kiến trúc nghệ thuật thế kỉ XVIII và là di tích lịch sử thời Ngô Quyền, vào ngày 28/04/1962. Ngày nay, đình đã được tôn tạo, tu bổ ngày càng

đẹp. Đình Hàng Kênh là niềm tự hào của người dân thành phố Cảng là điểm du lịch văn hóa hấp dẫn khách du lịch đến Hải Phòng.

Dựa trên việc đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa bằng cách cho điểm thì đình Hàng Kênh đạt 88 điểm. Du khách khi đến thăm quan đình cũng giống như đền Nghe và chùa Dư hàng, nhưng tại đình có thêm số đông các nhà nghiên cứu đến nghiên cứu tìm hiểu giá trị kiến trúc đình. Du khách cũng có chung nhận xét về sức hấp dẫn của đình giống như đền Nghè và chùa Dư Hàng khi tác giả tiến hành thăm dò ý kiến của họ về mức độ hấp dẫn của đình.

2.1.2.4. Nhà hát thành phố:

Nhà hát thành phố hay còn gọi là Nhà hát lớn và đây là nhà hát có quy mô bề thế nhất Hải Phòng, tọa lạc ở khu chính trung tâm nội thành, tiếp điểm của khu người Âu, khu người Hoa, khu người Việt theo quy hoạch đô thị của chính quyền đô hộ. Ngoài mục đích là nơi sinh hoạt văn hóa, truyền bá văn hóa cho người Pháp, quan lại và nhà giàu bản xứ có thể lỵ ở Hải Phòng. Nhà hát còn có vai trò phô trương thanh thế của nền kiến trúc Châu Âu.

Diện tích xây dựng và khuôn viên Nhà hát lớn vốn là nền chợ của làng An Biên ra ngoài Liêm Khê. Năm 1900 chính quyền Pháp bắt chuyển chợ đi nơi khác, khu nền chợ cao ráo rộng rãi đã được chọn làm địa điểm xây nhà hát “Tây” theo cách gọi dân gian lúc ấy.

Nhà hát lớn đã được thiết kế bởi một kiến trúc sư người Pháp nổi tiếng, người đã thiết kế nhà hát Hà Nội, có kiểu cách theo mẫu của các nhà nước chính quốc thời trung cổ, toàn bộ số ghế dành cho quan đầu tỉnh, cho khách danh dự bên phải, bên trái sân khấu là phòng trang điểm; phòng nghỉ của diễn viên nhạc công, phía sau có phòng khách lịch sự. Tiền sảnh rộng để đón khách có thể trưng bày tranh ảnh, triển lãm nhỏ, hai bên tiền sảnh là hai phòng dùng làm nơi bán vé và căngtín. Hành lang rộng và chạy suốt nhà hát cả hai tầng trên dưới. Ngoài cửa sổ kính chớp phía trong hành lang có cửa đệm bọc da để cách âm.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Trần Nhà hát hình vòm tạo tiếng vang và làm tôn chiều cao của nhà hát, vòm trần vẽ những lăng hoa trang trí, có ghi tên các nhạc sĩ, kịch sĩ Châu Âu lừng danh như: Mozand, Bepthoven, Moliete, Cotrelle...

Nhà hát được khởi công xây dựng từ năm 1904 đến năm 1912 mới hoàn thành vì phải xử lí nền móng và toàn bộ nguyên vật liệu phải chuyên từ Pháp sang, chỉ đạo, kiểm tra, thi công xây dựng do kĩ sư, kiến trúc sư người Pháp, còn thợ thầu khoán người Việt tuyển chọn.

Nhà hát được xây dựng cho các đoàn kịch, nhạc công Pháp và Châu Âu đến lưu diễn. Nhà hát cũng được dùng làm nơi tổ chức những ngày lễ quan trọng của Pháp. Trước Nhà hát có sân và vườn rộng 5400m được gọi chung là quảng trường nhà hát thành phố, thời ấy có tên là “Place theatr maniciplace”.

Trên sân phía trong có 2 cột đèn quay theo kiểu cổ Tây Âu, trên đỉnh cột đèn được làm bằng hợp kim có họa tiết hoa văn trang trí xung quanh. Đến năm 1985 mới dỡ bỏ 2 cột đèn cũ thay bằng cột xi măng và đặt đèn ống huỳnh quang như hiện nay.

Năm 2005 Nhà hát được tu sửa lại nhưng vẫn giữ nguyên kiến trúc cũ. Nhà hát cao tầng có 100 cửa ra vào và cửa sổ, có hành lang, tiền sảnh...có sân khấu với khán trường 400 ghế. Quảng trường Nhà hát là nơi dân chúng hội họp nhân dịp lễ Tết.

Nét đẹp bên trong Nhà hát được tôn lên nhờ phong cách kiến trúc của nền văn minh Pháp thế kỉ XIX. Nét đẹp bên ngoài nhà hát thể hiện sự phát triển của một xã hội hiện đại. Có quảng trường rộng, trước mặt là vườn hoa, có đài phun nước màu nghệ thuật, những đèn hoa lung linh sắc màu dải trên những nhánh phượng vĩ. Sự kết hợp hài hòa giữa hiện đại và cổ kính tạo nên một Nhà hát đẹp, ấn tượng, quyến rũ với khách tham quan.

Dải công viên trung tâm thành phố là đại điểm du lịch hấp dẫn. Nơi đây có thể chiêm ngưỡng nét cổ kính của nhà hát thành phố, sự thanh lịch, tươi trẻ của quán hoa, ngắm những đường vòng uốn lượn của vòi phun nước nghệ thuật, thả bộ cùng sự tĩnh lặng của sông Tam Bạc.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Tất cả những điều đó đã tạo cho Hải Phòng một nét đẹp riêng mà không thành phố nào có được. Như có người đã từng nói đến thành phố hoa phượng đỏ là để tìm cho mình một khoảng trời riêng bình yên của tâm hồn.

Với nét kiến trúc kiểu Pháp thời trung cổ Nhà hát thành phố đạt 89 điểm trong thang điểm đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa, và là điểm du lịch khá hấp dẫn du khách tới tham quan. Khách nội địa đến tham quan Nhà hát lớn thành phố chủ yếu là học sinh, sinh viên, hay là khách theo tour với mục đích tìm hiểu hay là các chuyến đi thực tế do nhà trường tổ chức. Khách quốc tế đến đây nhiều nhất trong các điểm du lịch tại nội thành Hải Phòng, và chủ yếu là khách Anh và Pháp. 60% khách quốc tế nhận xét Nhà hát thành phố là điểm du lịch hấp dẫn, 10 % là rất hấp dẫn, 30% là bình thường. Khách nội địa thì 50% là hấp dẫn, 20% rất hấp dẫn, và 20% là bình thường, còn lại là không hấp dẫn. Như vậy, Nhà hát thành phố có sức hấp dẫn du khách quốc tế nhiều hơn khách nội địa.

2.1.2.5. Quán hoa:

Quán hoa được xây dựng vào cuối năm 1944 dùng để bán hoa. Quán hoa đẹp không chỉ bởi ở đây bày bán những bông hoa rực rỡ đủ sắc màu mà còn đẹp bởi một công trình kiến trúc mang đậm tính Á Đông.

Nằm ngay cạnh quảng trường Nhà hát thành phố có một quán hoa xinh xắn, gồm 5 quán hoa nhỏ, mái cong, ngói vẩy được chống bởi 4 cột trần màu đỏ mang đậm nét kiến trúc phương Đông. Quán hoa ẩn mình dưới tán lá xanh, màu hoa phượng đỏ của hàng cây phượng vĩ mang vẻ đẹp dịu dàng như chính vẻ đẹp truyền thống của Hải Phòng.

Lịch sử ghi lại rằng: tại cuộc thi thiết kế mẫu do quan đốc người Pháp khởi xướng để chọn xây dựng một quán hoa của Hải Phòng, có rất nhiều mẫu dự thi, với nhiều trường phái kiến trúc khác nhau, nhưng mẫu được chọn là do một người Á Đông thiết kế.

Dựa trên bản vẽ thi công xây dựng quán hoa trong bối cảnh rất đặc biệt: kết hợp phương pháp truyền thống cùng đình các bộ phận được làm ở các nơi khác nhau

rồi đem về Hải Phòng lắp ráp, sau một đêm công trình đã hoàn tất đem lại sự ngỡ ngàng cho viên đốc lý và cho nhân dân Hải Phòng.

Quán hoa nằm ngay cạnh Nhà hát lớn nên những du khách đến thăm Nhà hát thường ghé thăm Quán hoa, chính vì vậy mà khi tác giả tiến hành điều tra xã hội học thì cũng thu được những kết quả giống như Nhà hát thành phố. Và số điểm mà Quán hoa đạt được trong việc đánh giá dựa trên thang điểm là 80 điểm.

2.1.2.6. Bảo tàng thành phố Hải Phòng:

Bảo tàng thành phố Hải Phòng từ khi xây dựng và phát triển đã từng là một trong những trung tâm văn hóa hấp dẫn nhiều đối tượng đến tham quan, học tập, nghiên cứu, vui chơi, Bảo tàng Hải Phòng là bảo tàng mang tính thành phố ra đời sớm nhất nước ta.

Năm 1919, Bảo tàng Hải Phòng được xây dựng, đây là một công trình kiến trúc đẹp thiết kế theo kiểu gô – tích. Du khách đến tham quan Bảo tàng Hải Phòng được thưởng thức không chỉ vẻ đẹp bên ngoài với những vòm mái khung nhà... mà còn được chiêm ngưỡng phòng trưng bày giới thiệu về thành phố Hải Phòng theo từng chủ đề: Thiên nhiên và tài nguyên tự nhiên của Hải Phòng; Hải Phòng từ thời tiền sử đến chiến thắng Bạch Đằng năm 938; Hải Phòng từ thế kỉ X đến thế kỉ XIV; Hải Phòng đô thị cảng biển của cả nước (1874, 1888, 1930) phong trào yêu nước và cách mạng Hải Phòng từ cuối thế kỉ XIX – Cách mạng tháng Tám năm 1945; Hải Phòng 30 năm kháng chiến chống ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam (1945 – 1975), thành phố Hải Phòng trong thời kì thống nhất đất nước và đổi mới (1975 đến nay), bản sắc văn hóa truyền thống Hải Phòng; Hải Phòng trong lòng bạn bè năm châu.

Bảo tàng Hải Phòng còn là nơi trưng bày các đồ gốm, sứ cổ và hiện đại cùng với tranh, tượng cổ hoặc mới sáng tác có nhiều giá trị thẩm mỹ, trong khuôn viên Bảo tàng còn trưng bày súng thần công, bia kí máy bay MIC 17 và chiếc tàu phá lôi của hải quân nhân dân Việt Nam.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Trong Bảo tàng có 17 phòng trưng bày cố định nhưng đã giới thiệu một cách khái quát về thiên nhiên, lịch sử văn hóa xã hội của thành phố Hải Phòng. Bên cạnh đó, Bảo tàng Hải Phòng còn có nhiều phần trưng bày chuyên đề nhằm giới thiệu với nhân dân thành phố một số đề tài của TW và tỉnh bạn, giúp người xem hiểu rõ hơn về truyền thống lịch sử văn hóa, truyền thống cách mạng của dân tộc Việt Nam.

Trong những năm gần đây Bảo tàng Hải Phòng phối kết hợp với các bảo tàng TW và địa phương: Bảo tàng cách mạng Việt Nam, Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam, Bảo tàng quân đội, Bảo tàng lịch sử Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh ...trưng bày một số chuyên đề với các bộ sưu tập độc đáo, đặc sắc đã thu hút nhiều nhà khoa học, đông đảo quần chúng nhân dân và các em học sinh đến tham quan, nghiên cứu, học tập, đem lại cho người xem những kiến thức bổ ích lí thú .

Bảo tàng thành phố được thành phố Hải Phòng xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố, và trở thành biểu tượng cho thành phố Hải Phòng. Dựa trên việc đánh giá bằng cách cho điểm thì Bảo tàng thành phố đạt 85 điểm và là điểm du lịch hấp dẫn. Khi tác giả tiến hành thăm dò ý kiến của du khách dựa trên việc xây dựng bảng hỏi thì thu được những kết quả như sau: Khách quốc tế 50% cho là hấp dẫn, 10% là rất hấp dẫn, 30% là bình thường và 10% cho là không hấp dẫn. Khách nội địa thì 60% hấp dẫn, 10% rấy hấp dẫn, 30% cho là bình thường. Như vậy, dựa trên việc cho điểm và qua cảm nhận của du khách thì Bảo tàng Hải Phòng đã thu hút được khách du lịch nội địa và cả quốc tế.

2.2. Đánh giá sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng:

2.2.1. Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng ở vị trí trung tâm:

Một nhà thơ Hà Nội có những năm tháng gắn bó sâu sắc với đất Cảng đã viết về 1 công trình kiến trúc: “Làn mi cong ẩm ướt đón tôi về...” Đọc câu thơ tình

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

cảm đây quyền rũ này dành tặng cho Quán Hoa Hải Phòng, lòng tôi trào lên cảm xúc bồi hồi như vừa ở xa về.

Khi ghé thăm Hải Phòng, bạn sẽ được biết đến Hải Phòng với nhiều tên gọi khác nhau, nhưng nếu bạn đến thăm Hải Phòng vào những ngày hè, bạn sẽ nhớ đến cái tên – thành phố hoa phượng đỏ. Và khi đi dưới những con đường rợp mát bóng cây với những tán phượng rực rỡ, nghe giai điệu của bài hát về sắc hoa rực rỡ này: “tháng 5 rợp trời hoa phượng đỏ, ôi Hải Phòng thành phố quê hương...” ghé thăm những di tích lịch sử trong nội thành, du khách sẽ được chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc cổ, những di tích lịch sử của thành phố Cảng này.

Do nằm ngay tại trung tâm thành phố, nên việc đi lại, thăm quan các di tích lịch sử văn hóa và các công trình kiến trúc ở đây rất thuận lợi, ta có thể đi bằng xe ô tô, xe xích lô, hay thậm chí là đi bộ. Trung tâm thành phố Hải Phòng là trung tâm về kinh tế - văn hóa - chính trị - xã hội của người dân Hải Phòng chính vì thế mà được thành phố đầu tư rất nhiều để xây dựng các cơ sở vật chất kỹ thuật, các nhà hàng, khách sạn, giao thông. Đặc biệt nơi đây có rất nhiều khu chợ lớn của Hải Phòng như chợ Tam Bạc (chợ ĐỒ), chợ Sắt, chợ Ga, bày bán rất nhiều sản phẩm đặc trưng của Hải Phòng, cũng như những đồ gia dụng, du khách đến Hải Phòng có thể đến đây mua sắm và mang về làm quà cho gia đình và người thân.

Các nhà hàng lớn, các khách sạn, hầu như cũng đều tập trung ở đây. Vì thế mà việc phục vụ cho du khách về nhu cầu ăn uống, ngủ nghỉ là rất dễ dàng. Bên cạnh đó, khu vui chơi giải trí trong thành phố cũng tương đối nhiều, có gần 50 cơ sở vui chơi giải trí lớn và hàng chục những cơ sở vừa và nhỏ, các cơ sở vui chơi giải trí đang được khách du lịch quan tâm là khu công viên dải trung tâm thành phố, CLB Đất Cảng, CLB vui chơi giải trí khách sạn Hữu Nghị... Không những thế chất lượng dịch vụ môi trường tại các khu điểm du lịch ngày nay đã được cải thiện hơn, môi trường trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chất lượng dịch vụ khách ngày nay đã được nâng cao hơn so với các năm trước, trong đó

yếu tố văn hóa được chú trọng hơn trong cơ cấu các sản phẩm du lịch tạo ra sức hấp dẫn đối với du khách.

Đến thăm các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng, ngoài những điểm tham quan chính (Chùa Dư Hàng, đình Hàng Kênh, đền Nghè, Nhà hát lớn, Quán Hoa) du khách cũng có thể ghé thăm những điểm du lịch khác của thành phố nằm ngay tại trong nội thành Hải Phòng như: Bảo tàng thành phố - là công trình kiến trúc kiểu gô – tích, một trong những công trình kiến trúc của thời pháp và là biểu tượng của thành phố Hải Phòng. Hay ghé thăm dải công viên thành phố, nơi có những đài phun nước màu nghệ thuật và tượng đài nữ tướng Lê Chân (là một trong hai bức tượng bằng đồng lớn nhất Việt Nam), dạo chơi trong vườn hoa Nguyễn Văn Trỗi, và thả bộ trên phố Quang Trung ngắm nhìn dòng sông Tam Bạc.

Du khách đến với Hải Phòng sẽ không cảm thấy nhàm chán khi ghé thăm thành phố bởi chúng ta có thể kết hợp việc thăm quan, chiêm ngưỡng những giá trị văn hóa lịch sử tại các công trình kiến trúc với thăm quan nghỉ mát vì trung tâm thành phố cách khu du lịch Đồ Sơn có hơn 20 km, với phương tiện ô tô, du khách có thể dễ dàng đến tắm biển và thưởng thức hải sản tại khu du lịch Đồ Sơn, hay từ đó có thể lên tàu đi thăm quan đảo Hòn Dấu và khu dự trữ sinh quyển Cát Bà.

Như vậy với vị trí trung tâm, có rất nhiều thuận lợi cho việc phát triển du lịch như: hệ thống giao thông cơ sở lưu trú, nhà hàng, khu vui chơi giải trí...chính vì thế mà các di tích lịch sử ở Hải Phòng được đưa vào khai thác, phục vụ cho phát triển du lịch thì sức hấp dẫn nổi trội của các di tích nay so với các di tích khác trong cả thành phố nói chung là ở vị trí trung tâm của nó.

2.2.2. Đánh giá sức hấp dẫn về cảnh quan của các di tích lịch sử văn hóa tại nội thành Hải Phòng với khách du lịch:

Tuy nằm gọn trong trung tâm thành phố nhưng các di tích lịch sử văn hóa vẫn mang nét đẹp riêng của nó, mỗi công trình mang một nét đẹp độc đáo, có những giá trị nổi bật riêng mà không công trình nào giống công trình nào.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Đến thăm các di tích lịch sử văn hóa này, ngoài việc nghiên cứu tìm hiểu giá trị lịch sử, văn hóa của chúng, du khách cũng được thưởng thức những sinh hoạt văn hóa tinh thần, trong sinh hoạt hàng ngày của người dân Hải Phòng. Nếu điểm thăm quan đầu tiên của du khách là Bảo tàng lịch sử Hải Phòng, Bảo tàng lịch sử Hải Phòng nằm ngay tại trung tâm thành phố. Đây là một tòa nhà có kiến trúc go – tích được xây dựng năm 1919 trên diện tích gần một ha. Bao quanh nơi đây là hàng rào mô phỏng một loại vũ khí của các hiệp sĩ thời trung cổ. Bảo tàng Hải Phòng như một cuốn sách lịch sử lớn, với những mô hình, hiện vật trưng bày khái quát lịch sử hình thành, phát triển về vùng đất, con người và văn hóa Hải Phòng. Gần ngay Bảo tàng thành phố là Nhà hát lớn, tại đây du khách sẽ được chiêm ngưỡng một công trình kiến trúc nghệ thuật, với bản vẽ, thiết kế, nguyên vật liệu xây dựng đều mang từ Pháp sang. Kiến trúc của Nhà hát là kiến trúc mô phỏng theo các nhà hát Opera ở Pháp thời trung cổ. Nhà hát thành phố ngoài giá trị là nơi diễn ra các sinh hoạt văn hóa nhân dịp kỉ niệm sự kiện lớn của thành phố, của đất nước. Cùng với Bảo tàng thành phố Nhà hát lớn là một trong hai kiến trúc cổ của thành phố, là biểu tượng cho Hải Phòng, biểu tượng cho sự lớn mạnh, phát triển, của thành phố, đồng thời là biểu tượng cho trung tâm chính trị lớn nhất của thành phố.

Du khách không chỉ thấy được giá trị nghệ thuật của nhà hát thành phố, mà tại đây du khách còn du khách còn được chiêm ngưỡng đài phun nước nghệ thuật – công trình nghệ thuật xây dựng ba đài phun nước nghệ thuật tại dải công viên trung tâm thành phố là công trình chào mừng kỉ niệm 50 năm giải phóng Hải Phòng (13/05/1955 – 13/05/2005). Đặc biệt khi du khách đến thăm quan nơi này vào buổi tối thì du khách sẽ được thưởng thức những vũ điệu nghệ thuật của 3 đài phun nước này. Nhờ có hệ thống đài phun nước màu nghệ thuật được nằm ngay tại trung tâm văn hóa của thành phố đã làm tôn lên vẻ đẹp của một thành phố đang trên đà phát triển. Nằm ngay cạnh đài phun nước nghệ thuật, đó là 5 Quán Hoa xây dựng liền nhau mang phong cách kiến trúc của mái đình Việt, 5 quán hoa nhỏ mang phong cách phương Đông lại rất hòa hợp về mặt mỹ quan

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

với quần thể kiến trúc đô thị phương Tây do người Pháp quy hoạch cũ và cột cờ, bể phun nước do nhân dân Hải Phòng mới xây dựng càng làm tăng thêm giá trị độc đáo đặc sắc của công trình này. Bởi vậy mà ngay từ khi xây dựng đến nay Quán Hoa luôn trở thành biểu tượng kiến trúc của thành phố, cuốn hút, hấp dẫn du lịch đến thăm quan.

Bên cạnh đó dải công viên trung tâm thành phố là địa điểm du lịch hấp dẫn. Tại đây, du khách có thể vừa dạo chơi vừa chiêm ngưỡng nét cổ kính của nhà hát thành phố, sự thanh lịch tươi trẻ của Quán Hoa, ngắm những đường vòng uốn lượn của đài phun nước nghệ thuật, thả bộ cùng sự tĩnh lặng của hồ Tam Bạc. Trong dải công viên thành phố, tượng nữ tướng Lê Chân đặt uy nghi trước cửa triển lãm. Tượng được đúc bằng đồng cao 7,4 m, cả bệ cao 10,09 m, riêng lông chim trên đầu cao 0.7 m, nặng 19 tấn, là một trong những bức tượng nặng nhất Việt Nam. Tượng nữ tướng Lê Chân, là vóc dáng của của một nữ tướng có công lớn trong việc khai lập làng An Biên xưa và cùng với Hai Bà Trưng khởi nghĩa chống giặc ngoại xâm. Với khuôn mặt đôn hậu, trẻ trung đứng nhìn ra biển Đông, dáng hiên ngang vững trãi tay cầm đôi kiếm như đang quan sát để chuẩn bị kế hoạch chống giặc, dựng ấp.

Từ tượng đài đó qua đường Nguyễn Đức Cảnh, ngược đường Mê Linh khoảng 100m là đền thờ nữ tướng Lê Chân, với tên gọi đền Nghè tức Am Biên Cổ Miếu, và trong tâm thức của mọi người thì bà là “Tiền tổ khai canh” và “Thánh mẫu”, đồng thời là Thành Hoàng của đất Cảng thân yêu. Ghé thăm đền Nghè ngoài việc chiêm ngưỡng những giá trị kiến trúc của ngôi đền, du khách còn được lôi cuốn vào một nếp sống sinh hoạt cổ phong lành mạnh của người dân Hải Phòng. Vì hệ thống thờ tự đền Nghè được xếp vào hàng chuẩn mực trong nghi thức tín ngưỡng. Điều đặc biệt mà chỉ riêng đền Nghè mới có là lệ đi hái lộc đầu năm của người Hải Phòng vào đêm giao thừa, với mong muốn được may mắn quanh năm. Khi du khách tới thăm đền Nghè du khách sẽ được chiêm ngưỡng một công trình kiến trúc cổ, thưởng thức một không gian thanh tịnh và hiểu rõ hơn về nữ tướng Lê Chân.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Một trong những điểm du lịch không thể thiếu được trong chuyến thăm quan các di tích lịch sử ở nội thành Hải Phòng đó chính là chùa Dur Hàng, một ngôi chùa cổ có từ thời Tiền Lê. Đến với chùa Dur Hàng, du khách không chỉ được thấp hương cung kính lễ phật, tịnh tâm, mà còn được chiêm ngưỡng một kiến trúc độc đáo với quy mô bề thế, với nghệ thuật điêu khắc, mỹ thuật hết sức đặc biệt. Đây là một danh lam thắng cảnh nằm giữa lòng thành phố, là cảnh đẹp không chỉ là của Hải Phòng mà còn là của cả nước.

Quả thực nếu đã thăm quan những di tích lịch sử văn hóa của nội thành Hải Phòng mà bỏ qua đình Hàng Kênh thì du khách sẽ ra về với sự tiếc nuối vì đã bỏ qua một ngôi đình tiêu biểu của cho nghệ thuật kiến trúc độc đáo với mái đình cong như hình chiếc thuyền và kiểu ván sàn lát gỗ cổ truyền thống, theo thức ván thuyền cũng như các ngôi đình chùa khác của Hải Phòng nói riêng và của Việt Nam nói chung, khi du khách đến đây sẽ được hòa mình vào không gian tĩnh mịch của ngôi đình để quên đi mọi mệt mỏi ưu phiền.

Quang cảnh xung quanh của những công trình kiến trúc, di tích lịch sử văn hóa của nội thành Hải Phòng, kết hợp với những nét độc đáo, giá trị lịch sử của chúng đã tạo ra cho các di tích lịch sử văn hóa đó sự hấp dẫn, thu hút được một số lượng không nhỏ các du khách đến thăm quan và tìm hiểu, đồng thời nhiều du khách coi đó là nơi thư giãn, trở về với cội nguồn văn hóa của người Việt Nam. Du khách đến thăm quan các di tích lịch sử văn hóa đó vào bất cứ thời điểm nào quanh năm cũng được vì nơi đây luôn sẵn sàng chào đón khách du lịch tới thăm quan và lễ chùa.

2.2.3. Đánh giá sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá nội thành Hải Phòng về giá trị văn hoá lịch sử, cách mạng truyền thống:

Theo luật di sản văn hóa thì di tích lịch sử văn hóa được hiểu là “ công trình xây dựng, địa điểm và các di vật quốc gia thuộc công trình địa điểm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học” (luật di sản văn hoá năm 2001). Các di tích lịch sử văn hoá bao gồm các đình làng, chùa làng, đền, am, miếu, bảo tàng, di tích cách mạng kháng chiến, nhà thờ...

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Và theo luật đó thì các di tích lịch sử ở Hải Phòng nói chung và các di tích lịch sử trong nội thành nói riêng cũng mang đầy đủ những giá trị đó. Chùa Dư Hàng là ngôi chùa được xây dựng từ thời Lê, và đến đời Trần các vị sư Tổ trong Thiền phái Trúc Lâm đã sớm có mối quan hệ với chùa, và từ đó đến nay chùa đã có lệ kỉ niệm sinh nhật của các vị sư tổ đó. Chùa còn lưu giữ được những hiện vật cổ có giá trị lịch sử như: quả chuông đồng cỡ lớn, những pho tượng cổ như: bộ tượng Tam thế - toà cửu long – thích ca sơ sinh; hộ thiện trừ ác, bộ tượng “thập điện Minh Vương” ngoài ra còn có các di vật quý giá như chuông khánh, đỉnh đồng, đồ trang trí mỹ thuật bằng gốm, sứ đá xanh, đặc biệt đó là bộ kim sách “A Hàm”. Bên cạnh những giá trị lịch sử đó chùa còn là điểm sinh hoạt văn hoá tâm linh của nhân dân quận Lê Chân và của cả thành phố Hải Phòng. Lễ hội chùa thường được diễn ra vào dịp đầu xuân hay vào dịp kỉ niệm ngày sinh của vị sư tổ Đệ nhất vào ngày 2/11 âm lịch và vị sư tổ thứ 3 vào ngày 3/11 âm lịch hàng năm.

Trong những năm kháng kiến cứu quốc, chùa là địa điểm nuôi dưỡng cán bộ, và ủng hộ rất nhiều cho phong trào kháng chiến cứu quốc. Năm 1962 tại chùa diễn ra sự kiện quan trọng gắn liền với phong trào đấu tranh yêu nước đòi quyền dân sinh dân chủ của tầng ni phật tử cùng đông đảo học sinh, sinh viên, thầy giáo, thợ thuyền lao động, họ đã tập trung tại chùa để làm lễ truy điệu nhà yêu nước Phan Chu Trinh khi cụ mất tại Sài Gòn. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 hội tăng già cứu quốc của Hải Phòng đã làm lễ ra mắt tại chùa để tổ chức tuần lễ vàng, đồng thời các đoàn thể quần chúng Cách mạng họp bàn việc đón tiếp chủ tịch Hồ Chí Minh trên đường từ Pháp trở về Việt Nam. Có nhiều vị tu hành ở chùa đã hăng hái tòng quân cứu nước trong đó có hòa thượng Đinh Quang Lạc đã được chính phủ trao tặng huân chương kháng chiến hạng 3, và chùa được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử văn hóa năm 1986. Ngày nay ngoài việc là một di tích, kiến trúc phật giáo cổ kính, một danh thắng, một di tích cách mạng yêu nước của người Hải Phòng mà chùa còn thường xuyên tỏa hương sắc trong việc làm từ thiện cứu trợ nhân đạo cho người già, trẻ mồ côi, khám chữa

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

bệnh không lấy tiền, ủng hộ tiền cho vùng thiên tai lũ lụt, góp phần xoá đói giảm nghèo.

Cũng giống như chùa Dur Hàng, đình Hàng Kênh cũng là ngôi đình cổ, nếu chùa Dur Hàng là tiêu biểu cho chùa làng ở Việt Nam thì đình Dur Hàng là ngôi đình tiêu biểu cho đình làng của người Việt. Ngoài nghệ thuật kiến trúc cổ (sự kết hợp hài hoà giữa kiến trúc thời Kê và thời Nguyễn với bố cục không gian kiểu chữ “công”) và lưu giữ được nhiều di vật cổ: chuông hạc đỉnh đồng, bát hương bằng đồ sứ cổ...thì một điểm thu hút nữa của đình với du khách đó là kiểu ván sàn lòng thuyền hiểm có, điều đó đã đưa đình Hàng Kênh trở thành một di sản văn hoá đặc sắc trong các ngôi đình Việt Nam. Những giá trị đó rất thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu cũng như khách du lịch khi đặt chân đến đây. Đình Hàng Kênh là nơi ẩn chứa của những giá trị văn hoá của thời Hậu Lê, điều đó được thể hiện qua nghệ thuật điêu khắc và tạo dựng lên đình. Đây là nơi duy nhất của Sở văn hoá - Thể thao đặt phòng nghiệp vụ di tích nhằm phát huy tác dụng bảo tồn. Nơi đây cũng là cơ sở văn hoá vui chơi của nhân dân quanh vùng thể hiện bản sắc văn hoá của người Việt và ý thức cộng đồng trong xã hội. Họ đến để tìm thú vui sau những ngày lao động vất vả, hoà chung với niềm vui của mọi người, để quên đi nỗi buồn của riêng mình, giao lưu với các làng nghề bên để tiếp thu học hỏi những cái tích cực, loại bỏ các tiêu cực theo đúng nghĩa “gạn đục khơi trong” của cha ông để lại. Cứ vào ngày 16 đến ngày 18/2 âm lịch hàng năm đình tổ chức lễ hội, có tế lễ, diễn chèo tuồng, ca trù, chầu văn, cờ tướng, vật, chọi gà...rất đông vui và cuốn hút du khách, đặc biệt là khách nước ngoài. Đình được Bộ văn hoá - Thông tin công nhận là di tích lịch sử ngày 28/04/1962.

Đến thăm đền Nghè, du khách sẽ nhận thấy đây là một quần thể kiến trúc dân tộc mang phong cách thời Nguyễn, được xây dựng vào những thập kỉ đầu của thế kỉ XX. Đền Nghè thờ nữ tướng Lê Chân - một vị nữ tướng có công khai phá ra làng An Biên và có công trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Về mặt tín ngưỡng thì đây là nơi thờ chính của nữ tướng Lê chân tại Hải Phòng. Đây là tín

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

ngưỡng thờ cúng những người có công với đất nước, một trong những tín ngưỡng căn bản của người Việt, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc, sự tưởng nhớ về công lao của người nữ tướng với nhân dân thành phố.

Hội Nghè được tổ chức từ ngày 8 – 10/2 âm lịch, và điều đặc biệt ở đền Nghè đó là lệ đi hái lộc đầu năm trong đêm giao thừa của người Hải Phòng. Khi lễ xong đền Nghè lúc trở về họ thường hái một nhánh cây nhỏ mang về nhà ngụ ý là lấy lộc của trời đất thần phật ban cho. Họ tin rằng hái lộc trong đêm giao thừa sẽ đem lại may mắn quanh năm. Truyền thống uống nước nhớ nguồn cũng được thể hiện qua việc dâng lễ thánh Mẫu Lê Chân, thường bao giờ cũng có cua bể và bún vì cũng có lẽ đó là những thứ sinh thời bà Lê Chân thích, và có cả loài hoa huệ - loài hoa trắng tinh khiết toả hương thơm ngát, dịu và nhẹ nhàng. Tập tục dâng lễ đền Nghè trong dịp năm mới mọi người không quên mua những gói muối hình củ ấu bọc bằng giấy hồng điều để lấy may. Lễ hội cho ta thấy được giá trị nhân văn thể hiện qua việc dâng hương, hoa, trái cây, và các hình thức tế lễ khác, đánh vật và các trò chơi khác. Đền Nghè là nơi bảo tồn nếp sống sinh hoạt cổ phong lành mạnh góp phần làm phong phú kho tàng văn hoá vật thể và phi vật thể của Hải Phòng. Khi du khách đến thăm đền Nghè sẽ được chiêm ngưỡng một công trình kiến trúc cổ, thưởng thức một không gian thanh tịch và hiểu hơn về nữ tướng Lê Chân. Với tất cả những điều đó, đền Nghè đã được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử, di tích văn hoá vào ngày 21/12/1975.

Nhà hát lớn thành phố là nơi có rất nhiều phong trào cách mạng diễn ra tại đây. Cuộc chiến đấu bảo vệ nhà hát diễn ra trong 5 ngày (21 – 25 /11/1946) đã trở thành bản anh hùng ca bất diệt của quân và dân Hải Phòng. Bảy ngày chiến đấu trong thành phố đã để lại những kinh nghiệm quý báu như cố Tổng bí thư Trường Chinh đã khẳng định: “Ngày nay kháng chiến chống Pháp, chống bọn thực dân xâm lược, mỗi thành phố cũng như mỗi làng của ta phải là một trung tâm điểm kháng chiến, kháng chiến dẻo dai, kháng chiến quyết liệt. Nhưng làm thế nào để kháng chiến trong các thành phố? Kinh nghiệm Mat-xcơ-va, Bê-tô-grat, Xta-lin-grat và Hải Phòng đã dạy ta điều đó rồi”.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Mặc dù đã qua nhiều lần tu bổ nhưng các di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng vẫn mang những giá trị về mặt kiến trúc nghệ thuật và tôn giáo, khi du khách đến thăm những nơi này du khách sẽ vẫn cảm nhận và tận hưởng được những giá trị của nó.

**** Đánh giá các Di tích lịch sử văn hóa tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng qua việc cho điểm:***

Dựa theo thang điểm đánh giá sức hấp dẫn của các khu danh thắng, văn hoá lịch sử thì các di tích lịch sử văn hoá tại đây có sức hấp dẫn thu hút các khách du lịch nội địa cũng như quốc tế đến thăm quan và tìm hiểu.

1. Vị trí địa lí thuận lợi: $4 \times 2 = 8$ điểm
2. Lịch sử hình thành và phát triển trên 500 năm: $4 \times 2 = 8$ điểm
3. Có phong cảnh đẹp, quy mô lớn kết hợp nhiều tài nguyên có giá trị:
 $5 \quad 4 \times 3 = 12$ điểm
4. Nội thất các hạng mục công trình được giữ gìn tôn tạo và bảo vệ tốt:
 $4 \times 3 = 12$ điểm
5. Có giá trị kiến trúc độc đáo: $4 \times 3 = 12$ điểm
6. Việc tổ chức tôn tạo, bảo vệ và khai thác được tiến hành tốt : $4 \times 2 = 8$ điểm
7. Gắn liền với những giá trị văn hoá đặc sắc: $4 \times 2 = 8$ điểm
8. Môi trường tự nhiên và nhân văn có chất lượng tốt: $4 \times 2 = 8$ điểm
9. Việc tuyên truyền quảng cáo: $3 \times 2 = 6$ điểm
10. Di tích được xếp hạng quốc gia: $3 \times 2 = 6$ điểm

Tổng số: 88/100 điểm

Như vậy với những nhận xét, đánh giá về sức hấp dẫn của của các di tích lịch sử văn hóa tại Hải Phòng với khách du lịch ở 3 yếu tố căn bản quan trọng trên, chúng ta thấy được sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng vừa có tính tổng hợp, vừa mang tính chuyên sâu. Là điểm du lịch hấp dẫn, vì thế có thể thấy rằng các di tích lịch sử văn hoá hấp dẫn du khách không chỉ ở giá trị lịch sử, giá trị kiến trúc của nó mà còn mang đến cho du khách sự

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

thoải mái trong tinh thần, nếu làm được điều đó thì điểm du lịch đó sẽ trở thành sự lựa chọn liên tục của khách du lịch.

2.2.4. Đánh giá về sức hấp dẫn của điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng qua sự cảm nhận của du khách:

Để có cái nhìn tổng quan và toàn diện về sức hấp dẫn của điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng. Tác giả đã tiến hành điều tra xã hội học, thăm dò ý kiến của khách nội địa với 100 phiếu, khách nước ngoài gồm: Pháp, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản. Hầu hết các khách du lịch qua điều tra có độ tuổi từ 18 đến 65 tuổi, nghề nghiệp chủ yếu là các công chức Nhà nước, các nhà văn hóa, cán bộ về hưu, các nhà kinh doanh, sản xuất...

Thành phần khách du lịch đến Hải Phòng phản ánh thực tế điểm du lịch thu hút mọi lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ. Bởi khi đến đây họ không chỉ tham quan ngắm cảnh mà còn để thăm định những giá trị văn hóa lịch sử nhân văn của mảnh đất chứa đựng rất nhiều những giá trị văn hóa truyền thống. Những cảm nhận, đánh giá của du khách là những điều kiện quan trọng giúp cho điểm du lịch ngày càng hoàn thiện để đáp ứng đúng nhu cầu về du lịch của du khách khi đến thăm quan tại đây.

Bảng: Số liệu sự cảm nhận của du khách về sức hấp dẫn của điểm du khách trong nội thành Hải Phòng.

Sức hấp dẫn		Khách du lịch(%)			
		Rất hấp dẫn	Hấp dẫn	Bình thường	Không hấp dẫn
Nội địa		20	70	10	0
Quốc tế	Pháp	30	60	10	0
	Anh	20	50	20	10
	Trung Quốc + Nhật Bản	10	60	20	10

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Trong 100 % phiếu điều tra khách nội địa thì 80 % du khách quan tâm đến cảnh quan và giá trị văn hóa lịch sử, kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng của các di tích văn hóa lịch sử này bởi tuyên thống uống nước nhớ nguồn, sự hòa quyện của tam giáo đồng nguyên, những câu đối đạt tới đỉnh cao của nghệ thuật về nghĩa và chữ. Những công trình kiến trúc không lớn nhưng chứa đựng bao giá trị văn hóa tâm linh. Số du khách còn lại chỉ quan tâm đến vẻ đẹp cảnh quan của các di tích lịch sử. Như vậy, khách nội địa đến đây không chỉ để thư giãn nghỉ ngơi mà còn để khám phá, tra dồi thêm những nét đẹp của văn hóa dân tộc.

Trong các số phiếu thăm dò các tập khách quốc tế. Đối với khách Anh và Pháp thì hầu hết (90 %), mà chủ yếu mà khách Pháp, họ đến đây với mong muốn là ngắm lại công trình kiến trúc nghệ thuật do kiến trúc sư của nước họ thiết kế, đồng thời họ cũng muốn xem một công trình kiến trúc nghệ thuật mang phong cách phương Tây được xây dựng ngay tại một đất nước phương Đông, và cảm nhận được sự khác biệt của nó. Hầu hết các khách châu Âu sang đây họ không hứng thú với các công trình kiến trúc lịch sử và hệ thống thờ tự ở đây (ngoài một số các nhà nghiên cứu) vì sự khác biệt giữa văn hóa và tín ngưỡng. Đối với khách Trung Quốc và Nhật Bản, 50% du khách có sở thích như khách Anh và Pháp, còn lại 50% quan tâm đến giá trị văn hóa lịch sử truyền thống tại các di tích: Chùa Hàng, đền Nghè và đình Hàng Kênh.

Nhìn chung khách du lịch đến đây họ đều có một cảm nhận là được thư giãn nghỉ ngơi, họ luôn có cảm giác tương đối là an toàn vì an ninh tại đây luôn được đảm bảo. Họ cũng được thưởng thức các món đặc sản của Hải Phòng tại các nhà hàng, khách sạn trong trung tâm thành phố, không những được thưởng thức các món ăn ngon mà còn được phục vụ một đội ngũ nhân viên trẻ và nhiệt tình.

PHIẾU ĐIỀU TRA DU KHÁCH VỀ SỨC HẤP DẪN CỦA ĐIỂM DU LỊCH TRONG NỘI THÀNH HẢI PHÒNG

Tên tôi là **Phạm Thị Vân Anh**, sinh viên Ngành Văn hoá du lịch – Trường ĐHDL Hải Phòng. Tôi đang nghiên cứu một đề tài khoa học “**Nghiên cứu sức**

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng với du lịch". Rất mong được sự đóng góp của quý khách.

Câu hỏi 1: Xin quý khách vui lòng cho biết điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng có hấp dẫn không?

- a. Rất hấp dẫn; b. Hấp dẫn; c. Bình thường; d. Không hấp dẫn

Câu hỏi 2: Xin quý khách vui lòng cho biết giá trị nào tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng hấp dẫn nhất?

- a. Cảnh quan môi trường; b. Giá trị văn hoá lịch sử; c. Hệ thống các dịch vụ

Câu hỏi 3: Xin quý khách vui lòng cho biết trong các điểm tham quan tại nội thành Hải Phòng, nơi nào du khách lưu lại lâu nhất?

- a. Chùa Dư Hàng.
b. Đình Hàng Khê.
c. Nhà hát lớn và Quán Hoa.
d. Bảo tàng thành phố.

Câu hỏi 4: Xin quý khách vui lòng cho biết thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên tại điểm du lịch.

- a. Rất thân thiện; b. Thân thiện; c. Bình thường; d. không thân thiện.

Câu hỏi 5: Xin quý khách vui lòng cho biết về chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị của hệ thống dịch vụ tại điểm du lịch?

- a. Rất hiện đại; b. Hiện đại; c. Bình thường; d. Nghèo nàn.

Câu hỏi 6: Xin quý khách vui lòng cho biết du khách đến điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng theo hình thức nào?

- a. Theo đoàn; b. Đi theo gia đình; c. Đi một mình.

Câu hỏi 7: Xin quý khách vui lòng cho biết lý do đến thăm các di tích lịch sử trong nội thành Hải Phòng?

- a. Quan tâm đến giá trị văn hoá lịch sử; b. Tò mò; c. Đi theo tour.

Câu hỏi 8: Xin quý khách vui lòng cho biết đây là lần thứ mấy du khách đến điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng?

- a. Lần thứ nhất; b. Lần thứ hai; c. Nhiều lần

2.3. Thực trạng hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa trong khu nội thành Hải Phòng:

2.3.1. Hiện trạng tổ chức quản lý và trùng tu các di tích lịch sử văn hóa tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng:

Do nhận thức được sâu sắc tầm quan trọng của các di tích lịch sử văn hóa đối với sự phát triển du lịch Hải Phòng, một hoạt động thường thu hút rất đông khách du khách nội địa cũng như du khách quốc tế cũng háo hức muốn tham gia để tìm hiểu và thâm nhập vào những nét văn hóa mang tính truyền thống giàu bản sắc của dân tộc Việt Nam. Các ban ngành thành phố Hải Phòng đã phối hợp với chính quyền địa phương và có những biện pháp khôi phục lại các di tích lịch sử văn hóa Hải Phòng nhằm nâng cao chất lượng đưa vào khai thác phục vụ du lịch. Tuy nhiên các di tích lịch sử này vẫn chưa thực sự quan tâm chú ý để phục vụ cho du khách.

Các di tích này chỉ thu hút khách vào những dịp lễ hội, những dịp tế lễ vào đầu năm vì vậy chưa phát triển tương xứng với tiềm năng của nó. Do còn hạn chế trong công tác tuyên truyền, quảng bá nên các di tích lịch sử văn hóa chưa đạt hiệu quả cao về kinh tế cùng hàng loạt các điểm bất cập khác trong nếp sống văn hóa, môi trường tự nhiên và xã hội. Bên cạnh đó vốn đầu tư cho các di tích lịch sử có tăng nhưng chưa được đồng bộ mới chỉ bước đầu quan tâm đến di tích được xếp hạng quốc gia hay thành phố.

Tại các di tích lịch sử văn hóa hầu như là tự huy động kinh phí sửa chữa, tu bổ, không làm đúng hướng dẫn hoặc không xin ý kiến chỉ đạo của các chuyên ngành để tu bổ nên nhiều trường hợp đã làm phá vỡ nguyên gốc của di tích. Hơn nữa, Nhà nước chưa có kinh phí hỗ trợ nên việc uốn nắn, hướng dẫn chính sách cũng thiếu thuyết phục. Tình trạng buôn bán trái phép cổ vật, xây dựng hoặc tu bổ tùy tiện, thương mại hóa các hoạt động lễ hội, hay một số di tích việc tôn tạo lại do một số nhà sư trụ trì hoặc do một số cá nhân đứng ra tu tạo nên phần

nhiều mang tính chủ quan và phá vỡ một số kiến trúc có giá trị do không hiểu hết được giá trị đích thực của chúng (ví dụ: tại chùa Vẽ một vị sư nữ trụ trì đã tu sửa lại chùa nhưng đã vô tình phá vỡ mất công Tam quan của chùa, một loại hình nghệ thuật kiến trúc còn sót lại của thời Nguyễn).

Ngoài các nhà nghiên cứu, thì tại các di tích lịch sử đó chưa đủ điều kiện, tài chính, kĩ thuật, và cơ sở vật chất kĩ thuật để thực hiện các dự án lớn nhằm nghiên cứu bảo tồn tiến tới phục hồi và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể. Do đó các di tích lịch sử văn hóa chưa thu hút được nhiều khách du lịch, việc khai thác các di tích vào hoạt động du lịch còn mang tính tự phát, quy mô nhỏ hiệu quả chưa cao nên gây thực trạng lãng phí tài nguyên.

2.3.2. Hiện trạng về tổ chức quản lí và khai thác các di tích lịch sử văn hóa tại nội thành Hải Phòng:

Các di tích lịch sử văn hóa là đích đến của các khách du lịch trong các tour du lịch văn hóa. Đó là nơi mà du khách sẽ được tận mắt thưởng thức, khám phá và tìm hiểu những điều mà mình chưa biết.

Tuy nhiên các di tích lịch sử văn hóa trải qua thời gian dưới tác động của thiên nhiên khắc nghiệt, nên đã có một số di tích đã bị xuống cấp với tình trạng sụt lún, nứt tường, các bức tường ẩm mốc đậm màu rêu phong. Hơn nữa, hoạt động du lịch sẽ ô ạt làm cho môi trường xung quanh bị xâm hại, suy thoái. Khi khách du lịch tập trung quá đông tại các di tích lịch sử văn hóa sẽ làm cho các di tích bị xuống cấp. Hiện tượng xả rác bừa bãi gây ô nhiễm môi trường, làm mất đi cảnh quan thoáng mát ở các khu di tích. Hơn nữa hiện tượng viết vẽ lên tường ở một số di tích vẫn còn phổ biến.

Ngược lại, lại có một số di tích được nâng cấp trùng tu, làm mới nhưng lại theo xu hướng hiện đại hóa theo kiểu bê tông cốt thép, làm mất đi giá trị truyền thống tốt đẹp cổ xưa vốn có của nó, tạo ra cảm giác nhàm chán cho du khách, vì cái nào cũng giống cái nào cùng một kiểu kiến trúc như nhau, trong khi đó tâm lí của khách hàng là muốn được thưởng thức những giá trị đặc sắc. Hơn nữa nhận

thức của người dân về bảo vệ và giữ gìn các di tích còn chưa cao nên nhiều di tích đến nay mất đi giá trị nguyên gốc của nó.

Một vấn đề khá phổ biến ở một số di tích lịch sử văn hóa vẫn còn tình trạng người ăn xin, trẻ lang thang gây ra nhiều tình cảnh không đẹp. Nơi có kẻ xấu lợi dụng lúc đông người đã hành nghề móc túi, ăn cắp vặt. Hiện tượng này thường diễn ra tại các di tích có giá trị về tâm linh và kiến trúc nghệ thuật, nhiều điểm tín ngưỡng là nơi tham quan du lịch.

Bên cạnh đó ở một số di tích đình chùa còn xảy ra tình trạng quá tải công đức gây ấn tượng không tốt đối với khách du lịch đến thăm quan. Không những thế đội ngũ người bán hàng, chụp ảnh chèo kéo khách, làm cho khách khó chịu và bức dọc khi tham quan tại các điểm di tích.

2.2.3. Sản phẩm du lịch:

Hải Phòng là thành phố có nguồn tài nguyên để phát triển du lịch rất lớn, cả về du lịch tự nhiên và du lịch văn hóa tâm linh. Ngoài 2 điểm du lịch tự nhiên hấp dẫn là: Cát Bà và Đồ Sơn thì hệ thống các di tích lịch sử văn hóa của Hải Phòng cũng rất phong phú. Vì thế, phát triển du lịch văn hóa đang là một trong những thế mạnh của du lịch Hải Phòng. Mà đặc biệt là tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng.

Dựa trên kết quả nghiên cứu sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng, qua việc cho điểm theo tiêu chí đánh giá, qua sự cảm nhận của du khách, và xếp hạng di tích lịch sử văn hóa thì đây là điểm du lịch hấp dẫn. Có đủ điều kiện thuận lợi để cho phát triển du lịch văn hóa tâm linh và tìm hiểu các giá trị kiến trúc độc đáo của chúng.

Tại đây, du khách có thể dâng hương lễ Phật, văn cảnh chùa, và tìm hiểu những giá trị văn hóa của các di tích lịch sử văn hóa. Đồng thời tìm cho mình cảm giác thư giãn thoải mái khi đến với sinh hoạt văn hóa lễ hội của đình, chùa, và tham gia vào những trò chơi dân gian của nếp sinh hoạt văn hóa nơi đây.

Vậy, điểm du lịch văn hóa trong nội thành Hải Phòng có sức thu hút du khách tương đối cao một phần là nhờ những giá trị văn hóa sẵn có của chúng, bên cạnh đó là sự quan tâm của du khách tới thăm. Du khách chính là những người có thể quảng bá về các điểm du lịch một cách nhanh chóng và tốt nhất, giúp cho điểm du lịch đó trở thành điểm du lịch hấp dẫn.

Sau đây là một số tour có thể khai thác:

Chương trình 1: Hải Phòng city tour (1/2 ngày)

Đối tượng khách là học sinh, sinh viên.

07h00: Xe ô tô đón đoàn tại điểm hẹn, hướng dẫn viên kiểm tra lại danh sách, thông báo chương trình, đoàn khởi hành thăm thành phố Cảng.

07h30: Quý khách có mặt tại đình Hàng Kênh, một trong hai ngôi đình (đình Đình Bảng – Bắc Ninh) còn giữ được những kiến trúc lát ván sàn cổ của đất nước ta. Đoàn thắp hương, chiêm ngưỡng những mảng chạm khắc rồng trên gỗ sinh động và nghe hướng dẫn viên thuyết minh về ngôi đình cổ này.

08h00: Xe đưa đoàn đến chùa Hàng là một ngôi chùa có kiến trúc cổ từ thời tiền Lê (980 – 1009) quý khách vào thắp hương, lễ Phật chiêm ngưỡng cảnh đẹp nơi đây và chụp hình.

08h30: Quý khách tiếp tục cuộc hành trình đến đền Nghè, nơi thờ nữ tướng Lê Chân, người đã có công lập ra làng An Biên xưa, tức Hải Phòng ngày nay. Từ đền Nghè quý khách đi bộ khoảng trăm mét là có thể chiêm ngưỡng tượng đài nữ tướng Lê Chân, tượng được đúc bằng đồng và là một trong 2 pho tượng lớn nhất Việt Nam, sau tượng Hưng Đạo Vương của Trần Quốc Tuấn (Nam Định). Tượng đài nằm ngay trung tâm thành phố trước mặt là vườn hoa Lê Chân, từ đây hướng dẫn viên sẽ đưa đoàn đi thăm quan những kiến trúc biểu của thành phố như: Nhà hát lớn thành phố, Quán Hoa, chiêm ngưỡng hệ thống đài phun nước nghệ thuật tại vườn hoa Lê Chân, vườn hoa Nguyễn Văn Trỗi và tại quảng trường Nhà hát lớn.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

09h00: Hướng dẫn viên đưa đoàn thả bộ dọc phố Quang Trung, một trong những đường phố cổ của Hải Phòng, ngắm bờ hồ Tam Bạc, những kiến trúc nhà cửa thời Pháp thuộc và quang cảnh của một khu phố buôn bán sầm uất. Nơi đây có bán nhiều mặt hàng gia dụng mà du khách có thể mua về cho gia đình và người thân.

10h00: Quý khách đến thăm quan chợ Tam Bạc (chợ Đò), điểm dừng chân cuối cùng của chương trình là chợ Sắt, du khách vào thăm quan chợ Sắt, mua sắm.

11h00: Đoàn lên xe chở về điểm xuất phát, hướng dẫn viên chia tay đoàn.

Giá trọn gói cho mỗi khách là 80.500 VND

Giá trên bao gồm:

1. Ô tô đời mới, máy lạnh, lái xe kinh nghiệm, nhiệt tình vui vẻ.
2. Hướng dẫn viên nhiệt tình kinh nghiệm phục vụ suốt tuyến.
3. Ăn chính 50.000đ/khách /bữa (không bao gồm đồ uống)
4. Vé tham quan vào cửa một lần theo chương trình.
5. Lệ phí bảo hiểm du lịch.
6. Phục vụ một chai nước + 1 khăn lạnh /Khách /người.

Giá trên không bao gồm: Những chi phí cá nhân phát sinh ngoài chương trình (điện thoại, giặt là, ngủ phòng đôi), thuế VAT .

Chương trình 2: Hải Phòng City tour

(1 ngày –xe đạp)

(Dành cho khách quốc tế)

Sáng:

7h30, sau khi ăn sáng, HDV đưa đoàn đi tham quan thành phố cảng Hải Phòng. Quý khách đến thăm quảng trường Nhà hát lớn thành phố, thăm quan khu Quán Hoa, tượng đài nữ tướng Lê Chân, nghe giới thiệu về lịch sử hình thành và những thăng trầm của thành phố cảng. Sau đó ghé thăm đền Nghè trên đường Mê Linh, đền thờ nữ tướng Lê Chân.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Đoàn nghỉ chân và ăn trưa tại nhà hàng Đất Cảng.

Chiều:

Đoàn tiếp tục cuộc hành trình thăm quan chợ Sắt – khu chợ nổi tiếng của Hải Phòng. Tại đây quý khách có thể tự do mua sắm, chuẩn bị nguyên liệu để làm món bánh đa cua – món ăn đặc sản của Hải Phòng. Quý khách sẽ được tự tay chuẩn bị, chế biến và thưởng thức bát bánh đa do chính tay mình làm ra.

Tối:

Hướng dẫn viên chia tay khách, chúc quý khách có những kỉ niệm tốt đẹp với Hải Phòng.

Giá trọn gói cho đoàn trên 10 khách: 80 USD/khách.

Giá trên bao gồm:

1. Các bữa ăn theo chương trình, ăn chính 15USD/suất (bữa)/khách, ăn sáng 5USD /Suất.
2. Vé thắng cảnh tại các điểm du lịch.
3. Hướng dẫn viên chuyên nghiệp, hiểu biết, thông thạo ngoại ngữ, nhiệt tình, phục vụ suốt tuyến.
4. Bảo hiểm du lịch mức cao nhất 10.000.000VNĐ/vụ.
5. Tặng mũ du lịch, ảnh lưu niệm cả đoàn.

Giá trên không bao gồm:

1. Thuế VAT...
2. Tiền tip cho hướng dẫn viên.
3. Chi tiêu cá nhân, đồ uống, chi phí điện thoại.

2.2.4. Hiện trạng về khách du lịch:

Trong những năm gần đây lượng khách du lịch quốc tế đến thăm quan điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng phần lớn là các khách du lịch Anh và Pháp, ngoài ra có thêm phần nhỏ khách Trung Quốc và Nhật Bản.

Khách Anh đến tham quan điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng, một phần do đi cùng tour tham quan Cát Bà, Đồ Sơn rồi ghé thăm nội thành Hải

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Phòng. Nhưng cũng có nhiều du khách nước ngoài muốn chiêm ngưỡng và tìm hiểu những nét văn hóa của người Hải Phòng thông qua những nét kiến trúc và đời sống sinh hoạt văn hóa tinh thần của người Hải Phòng. Chính vì thế mà họ đã chọn điểm du lịch trong trung tâm thành phố, vì vị trí trung tâm thuận lợi của nó.

Khách Pháp tới Hải Phòng tham quan nhiều nhất vì người Pháp đã có thời gian gắn bó với Việt Nam, mà đặc biệt là Hải Phòng trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954). Họ muốn thăm lại nơi đã từng gắn liền với sự sinh tử của họ, đồng thời thăm lại nơi có bạn bè, đồng chí họ ra đi mãi mãi.

Bảng lượng khách du lịch quốc tế đến với các di tích lịch sử trong nội thành Hải Phòng

Năm	Tổng lượng khách	Quốc tịch	Lượng khách (%)
2002	40233	Pháp	60
		Anh	25
		Trung Quốc	10
		Việt Nam	5
2003	45416	Pháp	50
		Anh	32
		Trung Quốc	14
		Việt Nam	4
2004	47267	Pháp	62
		Anh	13
		Trung Quốc + Nhật Bản	19
		Việt Nam	6
2005	15354	Pháp	65
		Anh + Mĩ	18

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

		Nhật Bản + Úc	10
		Trung Quốc	5
		Việt Nam	2
2006	20759	Pháp	66
		Anh	17
		Trung Quốc + Nhật Bản	14
		Việt Nam	3

Bên cạnh những nguồn khách trên nhiều nhà nghiên cứu khoa học, sinh viên các trường đại học, học sinh... có nhu cầu tới các điểm du lịch để tham quan, tham dự lễ hội cũng chiếm một phần không nhỏ nhưng do thường ở trong đối tượng ưu đãi nên không được thống kê.

Và qua sự cảm nhận của du khách thì các di tích lịch sử văn hóa được đánh giá như sau: khách nội địa thì 20% số khách cho đây là điểm du lịch rất hấp dẫn, 70% là hấp dẫn, 10% là bình thường. Khách quốc tế (chủ yếu là Anh và Pháp) thì 25% du khách cho đây là điểm du lịch rất hấp dẫn, 55% là Hải Phòng, 15% là bình thường và 5% là không hấp dẫn. Qua đây ta thấy được các di tích lịch sử văn hóa tại nội thành Hải Phòng có sức hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước.

2.2.5. Hiệu quả kinh tế xã hội từ các di tích lịch sử văn hóa đối với du lịch:

Doanh thu từ hoạt động du lịch bao gồm toàn bộ những khoản thu do khách chi trả như: các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi giải trí, vận chuyển, bán đồ lưu niệm... Trong thực tế các khoản này không do ngành du lịch trực tiếp thu mà còn có sự tham gia của ngành dịch vụ .

Hệ thống các di tích lịch sử văn hóa ở Hải Phòng cũng vậy thực tế dẫn đến khó khăn trong việc thống kê doanh thu du lịch thuần túy. Mặt khác trong cơ cấu kinh tế hiện nay nhiều thành phần kinh tế cũng tham gia vào hoạt động du lịch nên công tác thống kê chưa chính xác, chưa phản ánh được tình hình thực tế của ngành.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Nhìn chung hiện nay doanh thu của du lịch Hải Phòng chủ yếu từ kinh doanh dịch vụ lưu trú và ăn uống. Bên cạnh đó là du lịch biển Đồ Sơn, du lịch sinh thái ở Cát Bà, chiếm một tỷ trọng không nhỏ. Còn tại các điểm của tour đến các di tích lịch sử văn hóa doanh thu chủ yếu mới là dịch vụ trông xe, bán hàng lưu niệm ... Hầu như chưa có điểm di tích nào ở Hải Phòng thu lệ phí tham quan trừ một vài điểm thuộc sự quản lý của sở du lịch Hải Phòng và viện bảo tàng thành phố như: đền Nghè, chùa Dư Hàng, đình Hàng Kênh viện bảo tàng. Ngoài ra còn có lễ hội chọi trâu và loại hình nghệ thuật múa rối nước (Nhân Mục – Nhân Hòa – Vĩnh Bảo) cũng thu phí nhưng không thuộc sự quản lý của sở du lịch và không đáng kể .

Sau đây là bảng thống kê doanh thu một số điểm di tích ở nội thành Hải Phòng (mức giá vé: 5000đ/vé)

Năm	Vé tham quan di tích (đồng)
2002	201.165.000
2003	227.305.000
2004	236.335.000
2005	76.770.000
2006	82.683.000

(Nguồn: Phòng bán vé tại các điểm di tích lịch sử : đền Nghè ,chùa Hàng ,đình Hàng Kênh)

Mặc dù Hải Phòng có nguồn di sản văn hóa vô cùng phong phú và đa dạng đó là tiềm năng lớn để phát triển du lịch văn hóa. Song theo như tình hình thực tế ta thấy hiệu quả kinh tế của hoạt động kinh doanh du lịch khai thác từ các di tích lịch sử chưa cao. Theo số liệu thống kê của sở du lịch Hải Phòng trong những năm gần đây không ngừng tăng nhanh với tốc độ tăng trưởng bình quân

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

13%/năm (mức tăng trưởng của cả nước những năm gần đây là 11%), bình quân hàng năm đóng góp trên 3% tổng số GDP trong toàn thành phố .

Tuy nhiên với những đóng góp của ngành du lịch thì chủ yếu được lấy từ nguồn thu du lịch của biển, du lịch sinh thái Cát Bà, hoạt động kinh doanh nhà hàng, nhà nghỉ... Còn doanh thu của hoạt động khai thác từ nguồn tài nguyên du lịch văn hóa chỉ chiếm khoảng từ 8 – 10 % tổng doanh thu của du lịch toàn thành phố.

2.3.6. Đánh giá chung về hoạt động du lịch tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng:

Với nguồn tài nguyên du lịch phong phú cả về tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn, Hải Phòng có điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch. Là thành phố hình thành từ lâu đời, nằm trong cái nôi của đồng bằng châu thổ sông Hồng, các di tích lịch sử văn hóa của Hải Phòng vừa hội tụ những đặc trưng tinh hoa của văn hóa dân tộc, vừa thể hiện những nét độc đáo riêng của một vùng đất ven biển. Đặc biệt là những di tích lịch sử văn hóa nằm trong khu vực nội thành Hải Phòng, tuy nằm trong lòng của trung tâm thành phố ồn ào nhưng nó vẫn giữ được cho mình sự tĩnh mịch và yên bình.

Với sức hấp dẫn của mình các di tích lịch sử văn hóa tại đây đã và đang được đưa vào để phát triển du lịch văn hóa tâm linh, và đã thu hút được rất đông du khách đến thăm quan, cả khách quốc tế lẫn khách nội địa. Đây là những di tích lịch sử văn hóa mang ý nghĩa về mặt văn hóa và hơn nữa nhiều kiến trúc còn là những tác phẩm nghệ thuật vô giá có sức hấp dẫn với các nhà nghiên cứu.

Dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá bằng cách cho điểm và cảm nhận của du khách thì điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng là điểm du lịch có sức hấp dẫn, và tại đây đang diễn ra nhiều hoạt động du lịch thu hút khách tham quan.

Tuy nhiên việc phát triển du lịch văn hóa ở Hải Phòng nói chung vẫn chưa thực sự được quan tâm, chính vì vậy ảnh hưởng rất lớn đến sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng nói riêng. Bên cạnh đó khi

diễn ra hoạt động du lịch tại đây vẫn còn nhiều hạn chế. Các di tích lịch sử văn hóa tuy đã được trùng tu tôn tạo nhưng lại chưa theo quy hoạch mà chỉ là tự phát, hay việc làm hỏng cảnh quan của các di tích lịch sử văn hóa tại đây. Tình trạng ăn cắp vặt, đặt hòm công đức bừa bãi cũng gây phản cảm cho du khách.

Đây là vấn đề cấp thiết đặt ra với các nhà làm du lịch nói chung và du lịch Hải Phòng nói riêng cần phải có những biện pháp cụ thể để kịp thời làm làm giảm và mất dần cách hạn chế trên. Để cho du lịch văn hóa Hải Phòng nói chung và điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng nói riêng ngày càng hấp dẫn du khách nhiều hơn.

Tiểu kết chương 2

Bên cạnh những điều kiện để phát triển du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng, du lịch Hải Phòng còn có một hệ thống các di tích lịch sử văn hóa để phát triển du lịch văn hóa, mà trong đó có cả những sinh hoạt tâm linh của người dân Hải Phòng. Trong đó phải kể đến điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng, đây là điểm du lịch được đánh giá là hấp dẫn. Việc xác định được điểm du lịch này hấp dẫn hay không hấp dẫn dựa trên các tiêu chí sau: sức hấp dẫn tự thân của các di tích lịch sử văn hóa, qua việc cho điểm và qua sự cảm nhận của du khách. Và dựa trên các tiêu chí đó tác giả đã tiến hành nghiên cứu và có được kết quả sau: Các di tích lịch sử văn hóa đó tự bản thân đã là những công trình kiến trúc độc đáo và có giá trị; tổng số điểm mà các di tích lịch sử văn hóa này đạt được là 88 điểm; các du khách cũng đánh giá đây là điểm du lịch hấp dẫn.

Tuy nhiên, việc phát triển du lịch văn hóa tại các di tích lịch sử văn hóa này vẫn còn nhiều hạn chế mà ngành du lịch Hải Phòng cần phải chú ý du lịch văn hóa phát triển nhưng vẫn giữ được các giá trị nguyên gốc của nó.

Chương 3:

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO SỨC HẤP DẪN CỦA
HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA
TRONG ĐIỂM DU LỊCH NỘI THÀNH HẢI PHÒNG**

**3.1. Cơ sở khoa học nhằm nâng cao sức hấp dẫn và phát triển du lịch
bền vững tại các di tích lịch sử văn hoá trong nội thành Hải Phòng:**

3.1.1. Cơ sở khoa học của việc đưa ra các giải pháp:

Hoạt động du lịch tại đây đã và đang diễn ra rất nhiều lợi thế. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề bất cập trong công tác, tổ chức quản lí và khai thác nguồn tài nguyên này phục vụ cho các hoạt động du lịch tại đây. Vì vậy, việc đưa ra những dự báo, giải pháp kiến nghị, cho mục tiêu nâng cao sức hấp dẫn và phát triển du lịch bền vững đặt ra cấp bách đối với điểm thăm quan trong nội thành Hải Phòng. Để có thể đưa ra những dự báo, giải pháp và kiến nghị một cách cụ thể, chính xác phải dựa vào những cơ sở sau:

Căn cứ vào nghị quyết 32/NQ – TW của Bộ chính trị, quyết định 145/2004/QĐ – TTg của Thủ tướng chính phủ về phương hướng chủ yếu phát triển kinh tế xã hội vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020, Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam xác định Hải Phòng cùng với Hà Nội, Quảng Ninh tạo thành một tam giác động lực tăng trưởng du lịch quan trọng nhất của vùng Bắc Bộ và du lịch cả nước.

Căn cứ vào quan điểm, chiến lược, mục tiêu phát triển du lịch Hải Phòng thời kì 1996 – 2010 chiến lược được xác định trong quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Hải Phòng thời kì 1996 – 2010. Và quy hoạch phát triển quy hoạch du lịch trung tâm du lịch Hải Phòng – Quảng Ninh thời kì 1996 – 2010, quy hoạch phát triển du lịch vùng Bắc Bộ, vùng châu thổ sông Hồng.

Hiện trạng xu hướng dòng khách đến Hải Phòng nói chung và khách du lịch đến thăm các điểm di tích lịch sử văn hoá nói riêng trong những năm vừa qua.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Căn cứ vào tiềm năng du lịch của toàn thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào sức hấp dẫn của các di tích lịch sử trong thành phố Hải Phòng đối với khách du lịch.

Hiện trạng và nhu cầu tham quan khách du lịch với các đối tượng tham quan khi đến Hải Phòng trong điều kiện đời sống nhân dân (khách nội địa) được nâng cao. Xu hướng nói rộng vòng tay, kết nối bạn bè trong chiến lược du lịch của quốc gia nói riêng và nền kinh tế của cả nước nói chung.

Hiện trạng phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho du lịch của Hải Phòng nói chung và các địa phương có các di tích lịch sử văn hóa nói riêng.

Hiện trạng về quy hoạch tổ chức quản lí, hoạt động kinh doanh du lịch ở khu vực trung tâm thành phố.

3.1.2. Các mục tiêu nhằm tạo ra sức hấp dẫn của hoạt động du lịch trong điểm du lịch nội thành Hải phòng:

Dựa vào các cơ sở dự báo trên, ngành du lịch thành phố nói chung, các điểm thăm quan trong nội thành Hải Phòng nói riêng đã và sẽ đưa ra những định hướng, giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm phát triển du lịch bền vững tại điểm du lịch này. Dưới đây tác giả bài khóa luận này mong muốn đưa ra một số giải pháp và kiến nghị nhằm cho hoạt động du lịch tại những điểm thăm quan văn hóa đạt được những mục tiêu sau.

Nhằm đảm bảo tạo ra sức hấp dẫn liên tục của các di tích lịch sử văn hóa trong khu vực nội thành và một số các di tích lịch sử trong cả thành phố đối với du khách trong nước và quốc tế để từ đó đảm bảo cho các hoạt động du lịch liên tục được diễn ra theo chiều hướng tích cực tại điểm tham quan này.

Góp phần phát triển kinh tế xã hội cho thành phố nói chung và cho du lịch văn hóa nói riêng, đặc biệt là các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch văn hóa.

Tạo thêm nhiều việc làm cho người lao động trong ngành du lịch và các ngành có liên quan.

Góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, mở rộng giao lưu, nâng cao dân trí, phục hồi sức khỏe.

Thu hút cộng đồng địa phương xung quanh khu vực nội thành Hải Phòng, điểm tham quan du lịch vào hoạt động du lịch.

Giữ gìn phát huy truyền thống bản sắc văn hóa dân tộc, tôn tạo giữ gìn các di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống cũng như các giá trị về cảnh quan và môi trường nằm trong cụm danh lam thắng cảnh này.

3.2. Một số giải pháp nhằm tạo ra sức hấp dẫn cho hoạt động du lịch trong khu vực nội thành Hải Phòng:

Căn cứ vào những nguyên tắc của phát triển du lịch bền vững, chúng ta có thể đưa ra những một số những giải pháp, kiến nghị cụ thể cho hoạt động du lịch tại điểm du lịch trong khu vực nội thành Hải Phòng.

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện bộ máy quản lý Nhà nước về du lịch tại các di tích lịch sử văn hoá trong nội thành Hải Phòng:

Hoạt động du lịch tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng có sự liên quan đến nhiều ban ngành và cơ quan chức năng khác nhau trên địa bàn thành phố Hải Phòng, quận Lê Chân và một số quận nằm trong nội thành thành phố Hải Phòng. Trước hết là sở du lịch thành phố Hải Phòng, UBND thành phố Hải Phòng, quận Lê Chân, Ban quản lý khu di tích và danh thắng của thành phố Hải Phòng. Trong đó Sở du lịch Hải Phòng là cơ quan có ảnh hưởng và tác động trực tiếp nhất tới hoạt động du lịch tại khu vực nội thành Hải Phòng. Cơ quan này thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với tất cả các đối tượng thuộc thành phần kinh tế khác nhau trong và ngoài nước hoạt động du lịch trong lĩnh vực trên địa bàn thành phố Hải Phòng, trực tiếp hơn nữa là quận Lê Chân, kể cả những lĩnh vực khác nhưng có liên quan đến hoạt động du lịch.

Do hoạt động du lịch có tính chất đa ngành, liên ngành nên đòi hỏi sự thống nhất, phân công trách nhiệm rõ ràng đến ban ngành, từng bộ phận. Đồng thời Sở

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

du lịch Hải Phòng phải thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về du lịch một cách hiệu quả nhất, ngăn ngừa các yếu tố có ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Mặt khác phải dựa trên cơ sở các nhiệm vụ, chức năng quản lý Nhà nước của từng cấp, từng ngành cần phải sớm kiện toàn bộ máy quản lý các hoạt động du lịch tại các điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng từ trên xuống dưới. Nhằm tạo ra sự thống nhất trong quản lý, có thể xây dựng một môi trường hoạt động thuận lợi cho du lịch phát triển, thu hút ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước. Đây là giải pháp mang tích chất vĩ mô cho việc hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý du lịch tại khu vực nội thành Hải Phòng. Song cần phải có những việc làm hết sức cụ thể, thậm chí can thiệp trực tiếp vào hoạt động du lịch tại đây, những trường hợp cần thiết nhằm đảm bảo điều tiết lượng du khách, tránh quá tải của điểm tham quan để bảo vệ di tích lịch sử, bảo vệ môi trường tự nhiên, xã hội.

Hiện nay, tại điểm tham quan trong nội thành Hải Phòng thuộc sự quản lý của rất nhiều cơ quan chức năng có thẩm quyền. Trước hết, chúng ta thấy các di tích lịch sử văn hóa đó nằm hầu hết trong quận Lê Chân, mỗi di tích lịch sử chịu sự quản lý của một phường, như chùa Dư Hàng thuộc phường Hồ Nam, đình Hàng Kênh thuộc phường Dư Hàng Kênh, đền Nghè thuộc phường An Biên, Nhà hát lớn thành phố và Quán Hoa thì nằm ngay tại trung tâm thành phố; Sở môi trường Hải Phòng, Ban quản lý di tích lịch sử tại thành phố Hải Phòng, Sở địa chính Hải Phòng. Vì thế mà rất dễ dẫn đến tình trạng thiếu thống nhất trong việc quản lý các hoạt động du lịch tại đây. Để tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm khi có những trường hợp xấu xảy ra như: các di tích lịch sử bị hư hỏng, tôn tạo và bảo tồn các di tích lịch sử, ô nhiễm môi trường xung quanh khu di tích lịch sử, và tình trạng mất cắp các di vật cổ... Vì vậy, Sở du lịch Hải Phòng kết hợp với quận Lê Chân và các quận huyện có các di tích lịch sử văn hóa phải bàn bạc và giao trách nhiệm quản lý trực tiếp chủ đạo cho một cơ quan chủ quản, các ban ngành khác có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác quản lý cho hoạt động du lịch tại đây.

3.2.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng đến với các di tích lịch sử văn hóa:

Thành phố Hải Phòng cần giành vốn đầu tư có hiệu quả, tạo môi trường kinh tế thuận lợi cho sự phát triển kinh tế nói chung và du lịch nói riêng trên địa bàn thành phố. Vấn đề quan trọng là cần đầu tư và nâng cao các cơ sở hạ tầng bởi vì điểm tham quan du lịch dù có hấp dẫn đến mấy nhưng cơ sở phục vụ du lịch yếu kém thì cũng không thu hút được nhiều khách du lịch.

Về mạng lưới giao thông cần nâng cấp dần các trục đường ở phường, quận dẫn vào các di tích được thuận lợi, xây dựng các bến đỗ xe để phục vụ cho việc đi đến các di tích lịch sử văn hóa được dễ dàng hơn.

Về hệ thống bưu điện nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh, chính xác, kịp thời với sự phát triển của kinh tế xã hội. Bưu cục các quận, huyện cần phải tăng cường hiện đại hóa hơn.

Tuy nhiên để khuyến khích cho hoạt động du lịch thu hút được nhiều khách đến với những di tích này, các quận, huyện cần phải tăng cường hơn nữa để xây dựng các cơ sở hạ tầng bằng nhưng cách sau:

- Cơ chế quản lý chính sách mềm mỏng, ưu tiên cho các doanh nghiệp và nhân dân trong vùng đầu tư kinh doanh du lịch như ưu tiên thuế hoặc vay vốn với lãi suất thấp.

- Có chính sách ưu đãi về đất đai như cấp đất, mặt bằng cho thuê với giá rẻ hoặc trong những tháng đầu kinh doanh không lấy tiền thuê xe.

Cuối cùng nhà nước phải cấp điện, cấp nước sạch xây dựng cơ sở dịch vụ là hết sức cấp bách tại những địa phương có di tích lịch sử văn hóa bởi vì chỉ khi nào cơ sở hạ tầng phát triển, cơ sở dịch vụ du lịch đáp ứng được thì mới thu hút được đông đảo du khách đến với di tích lịch sử văn hóa.

Giải pháp giáo dục và đào tạo:

3.2.3.1. Đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại Hải Phòng và tại các di tích lịch sử văn hóa có đủ năng lực và phẩm chất:

Trong quá trình tổ chức tour du lịch thì dịch vụ hướng dẫn luôn đóng vai trò quan trọng. Du khách cần những thông tin được truyền đạt từ hướng dẫn viên

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

một cách phong phú với những hướng dẫn viên du lịch tư liệu mà họ thu nạp sẽ tạo hồn cho những lời giới thiệu, thuyết minh trước khách du lịch tạo sự hấp dẫn cho khách khi tham quan và tìm hiểu các di tích lịch sử văn hóa.

Với hướng dẫn viên chuyên nghiệp tại các doanh nghiệp du lịch có thể tự bổ sung kiến thức nhưng cần có những lớp bồi dưỡng chuyên môn cho các chuyên gia bảo tàng, di tích đảm nhận. Để có được kiến thức khái lược, kiến thức “ngọn” trong qua trình hướng dẫn du lịch theo các chương trình du lịch có nội dung tham quan nghiên cứu, hành lễ ... tại các di tích lịch sử văn hóa Hải Phòng. Điều này rất cần thiết qua thực tế đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp hiện nay, sự thiếu hụt tri thức lịch sử văn hóa, địa lý của hướng dẫn viên đã giảm sức hấp dẫn của chuyến đi song cũng cần phải có kế hoạch đào tạo hướng dẫn viên tại các di tích lịch sử vì công việc đòi hỏi đội ngũ này phải có kiến thức về lịch sử, văn hóa, kiến thức về di tích khá bền vững để có thể giải thích cho những đối tượng khách khác nhau, kể cả những khách có nhu cầu nghiên cứu chứ không phải chỉ tham quan.

Hướng dẫn viên du lịch theo đoàn khách sẽ là những người gắn bó, tiếp xúc với mọi thành viên trong đoàn khách. Hải Phòng là mảnh đất giàu tài nguyên nhân văn bởi thế muốn phát triển tốt lịch văn hóa của thành phố thì việc đào tạo hướng dẫn viên hiểu biết, thông thạo về văn hóa bản địa là vấn đề cấp thiết, hướng dẫn viên phải hội tụ nhưng yếu tố sau :

- Trình độ tinh thông và nghiệp vụ hướng dẫn: Hướng dẫn viên phải phục vụ đoàn khách thông thạo các tuyến điểm du lịch, sự hiểu biết về văn hóa, lịch sử, nghệ thuật, am tường những thông tin về kinh tế, chính trị, thời sự trong nước và quốc tế.

- Trình độ thông thạo ngoại ngữ của hướng dẫn viên là chìa khóa mở những kho tàng kiến thức của nhân loại, là phương tiện truyền đạt thông tin đến với đoàn khách.

- Tinh thần và sự nhiệt tình phục vụ khách hàng là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển và tồn tại của doanh nghiệp trong phạm vi hẹp và cho sự phát triển của ngành du lịch với nghĩa rộng.

Một chuyên gia du lịch nước ngoài đã viết: ***“Một hành trình du lịch hoàn hảo được hướng dẫn bởi một hướng dẫn viên tồi có thể dẫn đến thất bại. Một tour du lịch hoàn hảo dẫn có một sự trục trặc ban đầu nhưng đoàn khách có được một hướng dẫn viên giỏi, vẫn có điều kiện để dẫn đến thành công.”***

Việc đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên tại các di tích lịch sử văn hóa có vai trò quan trọng vì họ không chỉ phải có nhiều yêu cầu của một hướng dẫn viên nói chung mà họ phải thông hiểu về giá trị nhiều mặt liên quan đến các di tích để phục vụ tốt cho công việc và đem lại chữ tín cho khách hàng, góp phần phát triển du lịch văn hóa Hải Phòng qua đó bảo vệ giá trị chân chính của các di tích lịch sử văn hóa.

3.2.3.2. Có sự tham gia của cộng đồng dân cư địa phương vào việc khai thác du lịch đối với các di tích lịch sử văn hóa:

Ngành du lịch hiện nay đang từng bước phát triển thì bên cạnh việc Nhà nước ban hành chính sách khuyến khích đầu tư thì mỗi người dân cũng phải có ý thức đóng góp nhằm giữ gìn và khai thác các di tích lịch sử văn hóa phục vụ cho du lịch thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

Ở các di tích phục vụ cho hoạt động tâm linh là chủ yếu, thì các nghi lễ, thủ tục đón tiếp khách, mở cửa mời khách và nhân dân còn nhiều lúng túng. Một số điểm dân cư địa phương nhất là các tầng lớp thanh thiếu niên tụ tập quanh những khu di tích đông người, nhất là các lễ hội ở các di tích có những hành vi, câu nói không văn hóa, ảnh hưởng tới không khí thiêng của lễ hội.

Ở các di tích, nhất là khi có lễ hội cần được chấn chỉnh và quản lý chặt chẽ hơn trong mọi hoạt động để hạn chế những tiêu cực giúp người dân có được niềm vui và lòng tin khi tham gia công đức tu bổ di tích cũng như khi dâng hương tại các di tích. Các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương nên vào cuộc sát sao hơn, nhanh chóng và có biện pháp dẹp bỏ những hiện tượng ăn xin, trẻ lang

thang ở các di tích, phối hợp với các đơn vị an ninh và nhân dân phát hiện, xử lý kịp thời việc tổ chức các hoạt động cờ bạc nhắc nhở việc đặt hòm công đức đúng chỗ ở các điểm tín ngưỡng và hạn chế hoạt động chèo kéo, tạo môi trường sinh hoạt văn hóa tại các di tích.

Do vậy việc tuyên truyền quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch với dân cư của địa phương nơi có di tích lịch sử văn hóa rất quan trọng. Hiểu được ý nghĩa của việc khai thác di tích lịch sử văn hóa cho hoạt động du lịch, họ mới có ý thức bảo vệ cảnh quan và tài nguyên du lịch. Đội ngũ cán bộ, lãnh đạo địa phương và ban quản lí di tích nên đưa thêm chương trình về lịch sử địa lí của đại phương vào các trường học để nhấn mạnh hơn về tính lịch sử của di tích để phục vụ tốt hơn cho hoạt động du lịch.

Trên đây là một số giải pháp và kiến nghị nhằm đưa điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng phát triển theo hướng bền vững. Tuy nhiên mọi giải pháp để đảm bảo sự phát triển bền vững cần phải được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất có sự quản lí chặt chẽ của cơ quan chức năng thì mới đạt được mục tiêu đề ra.

3.2.3.3. Giải pháp giáo dục đối với khách du lịch:

Khách du lịch là cơ sở phát triển cho ngành du lịch, tuy nhiên nếu như du khách mà không có ý thức bảo vệ những nguồn tài nguyên du lịch thì các điểm du lịch, khu du lịch... sẽ bị xuống cấp. Chính vì thế cần phải có những biện pháp giáo dục du khách, để du khách hiểu và cùng với những người làm du lịch và cộng đồng dân cư địa phương bảo vệ các nguồn tài nguyên phát triển du lịch.

Tại các điểm du lịch nên có bảng nội quy và quy định việc du khách có thể làm và không thể làm với các đối tượng du lịch đó. Như việc cấm vẽ viết bậy lên tường, bẻ cây trong khuôn viên di tích,... Đặc biệt là tại các điểm du lịch văn hóa mang tính chất tâm linh như tại chùa, đình, miếu... thì nên quy định cả việc ăn mặc của du khách, ăn mặc phải kín đáo, không được hở hang. Bởi vì đây là nơi linh thiêng, thờ thần phật, mà người dân Việt Nam thì lại tôn trọng những nơi này, coi đó như nơi ở của thần tiên. Đồng thời cũng nên nhắc nhở du khách

phải tôn trọng phong tục tập quán, nếp sống sinh hoạt dân gian của người dân địa phương tại nơi đến du lịch.

Trên những tập gấp hay tờ quảng cáo có thể in kèm theo những nội quy, quy định của điểm du lịch giúp du khách biết được và có sự chuẩn bị từ trước. Hay qua những đĩa CD và chương trình quảng cáo trên tivi, đài... cũng nên thông báo rõ cho du khách.

Nếu như cả người làm du lịch, cộng đồng địa phương, và khách du lịch đều có ý thức bảo vệ nguồn tài nguyên du lịch thì du lịch sẽ phát triển một cách bền vững, và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giúp người dân cải thiện được đời sống của họ.

3.2.4. Kiểm soát quản lí, các nhà hàng, khách sạn xung quanh điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng:

Kiểm kê đánh giá, quản lí chặt chẽ đối với các nhà hàng, khách sạn trong việc đăng kí kinh doanh các sản phẩm dịch vụ du lịch. Tránh những yếu tố tiêu cực trong việc lợi dụng sự lỏng lẻo trong quản lí để các đơn vị này lợi dụng kinh doanh các loại hình dịch vụ mang yếu tố tiêu cực làm phương hại đến các di tích lịch sử văn hóa.

Quản lí chặt chẽ việc thu gom rác thải của những khách sạn, nhà hàng gần những điểm di tích lịch sử. Kiểm tra chặt chẽ để đảm bảo cho vệ sinh an toàn thực phẩm. Đây là một vấn đề bức xúc hiện nay đang đặt ra những thách thức cho các cơ quan có thẩm quyền. Vấn đề thực phẩm tại các nhà hàng, khách sạn phải có chế độ kiểm tra, kiểm định một cách cụ thể, nghiêm minh chính xác, được giải quyết một cách triệt để có như thế mới tạo ra được sự cạnh tranh đồng thời góp phần tạo thêm sức hấp dẫn cho điểm tham quan này.

Kiểm tra chất lượng, trình độ của nhân viên trong các đơn vị kinh doanh du lịch, cùng với thái độ phục vụ, đạo đức nhân cách của mỗi người nhằm đảm bảo một môi trường văn hóa lành mạnh cho điểm đến tạo ra niềm tin và sự tín nhiệm cho du khách khi đến thăm quan, nghỉ dưỡng tại đây. Sau đó tổ chức đánh giá xếp loại các nhà hàng theo đúng tiêu chuẩn về số lượng và chất lượng.

3.2.5. Bảo vệ các đối tượng tham quan tại các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:

Vào các mùa cao điểm của du lịch như các lễ hội, các ngày lễ lớn, ngày rằm, mừng một... tại các di tích lịch sử này thường xảy ra tình trạng quá tải, khách đến đây đông nghịt từ sáng đến chiều. Vào các thời điểm này rất khó có thể kiểm soát được các hoạt động của du khách. Do đó nên có những giải pháp điều tiết lượng du khách và bảo vệ các đối tượng tham quan như:

Đóng cửa hoàn toàn hoặc một phần điểm tham quan, mở cửa luân phiên các phần cần đóng cửa tạm thời.

Thiết kế lắp đặt hệ thống camera và hệ thống báo động các khu tham quan chính và các hiện vật có giá trị để bảo vệ các mục tiêu cần thiết.

Thực hiện chiến lược giảm giá vào những ngày thường các dịch vụ du lịch quanh khu vực nội thành Hải Phòng để giãn khách. Đây cũng là góp phần việc bảo vệ tốt các mục tiêu cần thiết.

3.2.6. Giải pháp tu bổ và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa:

Gần 60 năm qua, kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh đầu tiên về bảo tồn di sản văn hóa dân tộc, nền văn hóa Việt Nam trong đó có sự nghiệp bảo tồn di sản văn hóa đã tạo được những thành tựu đáng tự hào, góp phần tích cực của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đến nay, tổ chức làm công tác bảo vệ và phát huy di sản văn hóa đã được hoàn thiện từ TW đến địa phương. Hải Phòng có 5 bảo tàng và 17 phòng truyền thống các quận, huyện chuyên ngành lưu giữ và bảo tồn gần 7 vạn hiện vật. Hải Phòng đã thống kê có khoảng 700 di tích, trong đó có 96 di tích lịch sử được xếp hạng cấp quốc gia. Nhiều di tích lịch sử đã được Nhà nước đầu tư kinh phí và được nhân dân đóng góp trùng tu, tôn tạo và phát huy tác dụng.

Di tích lịch sử văn hóa được xây dựng như một bộ phận cấu thành môi trường sống của con người, di tích lịch sử văn hóa là nguồn tư liệu quý giá cho những người đương đại nhận thức về xã hội và văn hóa thời quá khứ. Do đó, nó trở

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

thành đối tượng nghiên cứu liên ngành của nhiều bộ môn khoa học như: khảo cổ học, lịch sử dân tộc học, mỹ thuật...

Hệ thống di tích lịch sử của Hải Phòng ngày càng được củng cố và lớn mạnh, mỗi di tích lịch sử là một tụ điểm sinh hoạt văn hóa lành mạnh, bổ ích, bền vững trong cộng đồng dân cư, đó là cội rễ để nhân dân hướng về cội nguồn, bảo vệ được bản sắc dân tộc. Đồng thời là các điểm du lịch hấp dẫn khách tham quan trong và ngoài nước. Thông qua đó các lễ hội truyền thống đã tập trung, lưu giữ và bảo vệ được những giá trị văn hóa nghệ thuật dân gian truyền thống.

Tuy nhiên, việc tu bổ, chống xuống cấp phải tuân theo quy định sau: nghiên cứu tư liệu và khảo sát hiện trạng, xây dựng dự án và thiết kế kỹ thuật, dự đoán, thẩm định, phê duyệt, thi công dưới sự giám sát của các nhà chuyên môn và duy trì nhật kí công trình và cuối cùng là nghiệm thu hoàn chỉnh hồ sơ di tích lịch sử tu bổ.

Khi tu bổ di tích lịch sử phải tôn trọng và giữ gìn mọi biện pháp, các thành tố nguyên gốc của di tích lịch sử, hạn chế tối đa mọi sự thay thế bằng các chất liệu và vật liệu mới.

Để bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa cần triển khai có hiệu quả các hoạt động:

- Thiết lập một cơ chế chính sách phù hợp, hệ thống văn bản pháp quy hoàn chỉnh có tác dụng thúc đẩy các hoạt động bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa.
- Củng cố hệ thống các cơ quan quản lí khoa học đủ mạnh có khả năng triển khai vào thực tế các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.
- Giáo dục cộng đồng nhằm đưa các hoạt động bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa thực sự trở thành

3.7. Giải pháp cho việc đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch:

Để cho điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng ngày càng hấp dẫn, trở thành món ăn tinh thần của người dân Hải Phòng cũng như với mỗi du khách khi đến tham Hải Phòng. Ngoài việc quy hoạch khoa học điểm du lịch này, những giải pháp cho việc tổ chức bộ máy quản lí về du lịch, bảo tồn tôn tạo các di tích lịch sử, những vấn đề có liên quan, cần phải có chiến lược đa dạng hóa chất lượng sản phẩm du lịch tại nơi đây. Sản phẩm du lịch tại nơi đây không những phải đa dạng về số lượng mà ngay cả chất lượng cũng phải được nâng cao.

Trong thời buổi cạnh tranh gay gắt việc tạo ra một sản phẩm dịch vụ du lịch mang tính đặc trưng độc đáo có giá trị rất lớn trong việc hấp dẫn du khách. Hiện nay các di tích lịch sử văn hóa tại Hải Phòng vẫn chưa trở thành sự lựa chọn đầu tiên của du khách mỗi khi tới Hải Phòng, chính vì thế để thu hút khách du lịch thì điểm tham quan trong nội thành Hải Phòng cần phải: Nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi nhằm tạo ra sự đa dạng và độc đáo về sản phẩm du lịch dịch vụ tại đây, tránh sự trùng lặp, nhàm chán, đơn điệu. Dưới đây là một số giải pháp nhằm tạo ra sự hấp dẫn cho sản phẩm du lịch tại nơi đây:

Kiểm kê và đánh giá lại một cách chính xác có hệ thống tiềm năng, hiện trạng khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên du lịch tại các di tích lịch sử này. Qua đó tiếp thu nhiều mặt mạnh và hạn chế những yếu tố tiêu cực để nâng cao hiệu quả cho hoạt động du lịch tại đây.

Đầu tư nâng cấp các các loại hình vui chơi giải trí tại ngay trung tâm thành phố, gần nơi lưu trú và nghỉ ngơi của du khách. Ta có thể sử dụng phương tiện xích lô hoặc xe đạp giúp cho du khách có thể đi dạo xung quanh thành phố, và có thể tự do ngắm nhìn các công trình kiến trúc nghệ thuật, hay đi dạo xung quanh bờ hồ Tam Bạc, để thưởng thức và cảm nhận cảm giác thư giãn, điều đó có thể giúp cho du khách lưu trú lại đây lâu hơn và thu hút đông khách du lịch hơn.

Cần chủ động quản lí tổ chức để khôi phục một cách có hệ thống các lễ hội dân gian truyền thống gắn liền với lịch sử văn hóa truyền thống của các di tích

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

lịch sử văn hóa này. Như lễ hội tại đình Hàng Kênh, chùa Dur Hàng, đền Nghè vào những ngày kỉ niệm hay dịp đầu năm. Và trong những lễ hội này có thể tổ chức diễn lại những tích có liên quan đến những di tích lịch sử văn hóa này, chẳng hạn tại đền Nghè có thể diễn lại quá trình khai hoang lập ấp và chiêu mộ quân sĩ của nữ tướng Lê Chân cho đến khi giành được thắng lợi trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng. Nếu tổ chức được loại hình này thì khi đến thăm các di tích lịch sử văn hóa tại đây du khách sẽ cảm thấy cái thiêng liêng và giá trị tâm linh của chúng.

Các mặt hàng lưu niệm, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các loại hình hàng hóa cần phải đa dạng hơn không chỉ phong phú về số lượng mà còn phải đảm bảo chất lượng tốt. Du khách đi đến đây vừa có thể ngắm cảnh, tham gia vào các loại hình vui chơi giải trí mà còn có thể kết hợp với mua sắm hàng hóa từ đó thể kéo dài thời gian lưu trú của du khách tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng. Và các mặt hàng lưu niệm thì nên thống nhất về giá cả, niêm yết giá, thường xuyên kiểm tra việc kinh doanh các dịch vụ này.

3.2.8. Giải pháp tuyên truyền quảng bá cho các di tích lịch sử văn hóa và du lịch ở Hải Phòng:

Đề “phấn đấu đẩy mạnh việc xây dựng Hải Phòng trở thành một trong các trung tâm du lịch của đất nước ở miền Bắc, định hướng và phát triển du lịch sinh thái nghỉ dưỡng vùng biển, du lịch văn hóa đồng thời là đầu mối tiếp nhận chung chuyển khách du lịch quốc tế”, “Phát triển du lịch gắn với đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc...” ngày càng hấp dẫn du khách (Tại kết luận số 267/KL – TW) của Ban Thường vụ Thành ủy cần đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, với những nội dung cụ thể sau:

1. Nâng cao nhận thức về phát triển du lịch, hiểu đúng và rõ vị trí quan trọng, tính chất tổng hợp đa ngành, xã hội hóa cao cùng với lợi ích kinh tế xã hội to lớn của phát triển du lịch. Tuyên truyền cho nhân dân, khách du lịch trong

***Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.***

nước về tiềm năng du lịch của Hải Phòng, những thành quả đạt được, những khó khăn thử thách và hướng đầu tư phát triển.

2. Bằng nhiều hình thức tuyên truyền giáo dục mọi tầng lớp nhân dân, mọi cấp ngành về phát triển du lịch đi đôi với việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên nhân văn, môi trường sinh thái mà thành phố chúng ta có, làm phong phú thêm nguồn tài nguyên này.

3. Tổ chức thực hiện quảng bá rộng rãi về hình ảnh Hải Phòng với khách du lịch trong và ngoài nước trên các phương tiện thông tin đại chúng của TW và địa phương. Khuyến khích các doanh nghiệp du lịch đầu tư, tự quảng cáo và đẩy mạnh hoạt động tiếp thị khai thác thị trường trong và ngoài nước, phát hành nhiều ấn phẩm cho khách lữ hành quốc tế.

4. Không ngừng nâng cấp chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Thực hiện quảng bá bằng chất lượng, bằng sản phẩm và bằng giá cả.

Đối với hoạt động du lịch liên quan đến các di tích lịch sử văn hóa nên tiến hành những hoạt động sau:

- Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp và của thành phố về việc tuyên truyền quảng bá cho du lịch đến các di tích lịch sử văn hóa.

- Tăng cường quảng bá trên Đài truyền hình và các tạp chí, báo, mạng, thông tin ra nước ngoài. Xây dựng chuyên mục du lịch trên Đài truyền hình Hải Phòng và Đài truyền hình TW đồng thời giới thiệu về các di tích lịch sử văn hóa của Hải Phòng.

- Biên soạn và phát hành các ấn phẩm về du lịch Hải Phòng để giới thiệu về con người Việt Nam du lịch nhân văn và tự nhiên của thành phố với những thông tin cụ thể về các điểm lưu trú, hệ thống các điểm tham quan du lịch, các điểm vui chơi giải trí, các văn phòng tư vấn và thông tin du lịch. Có thể phối hợp với các ngành giao thông vận tải để cung cấp miễn phí trên các lộ trình Hải Phòng những tài liệu chỉ dẫn và thông tin du lịch liên quan đến thành phố.

- Xúc tiến và xây dựng phát triển rộng rãi các loại hình phim, ảnh, đĩa CD...bao gồm các tư liệu du lịch như lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc,

các di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh, các làng nghề truyền thống, các lễ hội cổ truyền... Để giới thiệu với du khách trong và ngoài nước. Những thông tin này không những là rất bổ ích cho du khách mà còn cần thiết cho các nhà đầu tư, các nhà nghiên cứu nước ngoài muốn tìm hiểu về thành phố.

- Tận dụng các cơ hội thuận tiện để tham gia hội nghị, hội thảo, hội chợ quốc tế có điều kiện tiếp thị, tuyên truyền, quảng bá cho du lịch Hải Phòng. Nếu có điều kiện thuận lợi có thể mở văn phòng thông tin tại các trung tâm du lịch lớn như: Trung Quốc, Châu Âu, Châu Mỹ để thực hiện chức năng du lịch lữ hành và xúc tiến việc tiếp thị, đến các di tích lịch sử văn hóa nhanh và hiệu quả. Đẩy mạnh hoạt động marketing vào việc quảng bá cho du lịch tham quan, nghiên cứu các di tích lịch sử văn hóa sẽ tạo đà thuận lợi cho việc phát triển toàn ngành du lịch. Trên cơ sở đó chúng ta khẳng định rằng trong những năm tới du lịch thành phố sẽ đạt những tăng trưởng cao hơn, xứng tầm là một trung tâm thương mại du lịch của vùng duyên hải Bắc Bộ, như Nghị quyết 32/NQ – TW của Bộ chính trị.

Tiểu kết chương 3

Như vậy để cho điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng ngày càng hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. Đồng thời luôn trong tư thế phát triển bền vững. Cần phải có những giải pháp ngắn hạn và lâu dài cho hoạt động du lịch ngày càng có hiệu quả hơn mà vẫn không làm mất đi giá trị đích thực vốn tồn tại từ ngàn năm. Trên đây là một số giải pháp và kiến nghị mà tác giả bài khóa luận này xin trình bày để tham khảo góp phần cho chiến lược phát triển du lịch bền vững tại các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng nói riêng và di tích lịch sử văn hóa của thành phố nói chung.

KẾT LUẬN

Hải Phòng có một loạt các di tích lịch sử văn hóa có giá trị về nhiều mặt: kiến trúc điêu khắc mỹ thuật, lịch sử tôn giáo... thực sự đây là mảnh đất giàu tiềm năng du lịch. Nếu kết hợp việc khai thác các làng nghề truyền thống, lễ hội... thì mới có thể tổ chức nhiều loại hình du lịch văn hóa khác nhau phục vụ cho nhu cầu du khách trong và ngoài nước.

Điểm du lịch trong khu vực nội thành Hải Phòng là điểm du lịch văn hóa hấp dẫn. Với vị trí nằm ngay tại trung tâm thành phố, có rất nhiều thuận lợi về giao thông, các dịch vụ ăn nghỉ, hay các khu vui chơi giải trí, mua sắm... Đó là thế mạnh của điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng so với các điểm du lịch văn hóa khác trong thành. Các di tích lịch sử văn hóa tại đây, không chỉ mang trong nó những giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc mỹ thuật mà nó còn thể hiện đời sống tâm linh, đời sống sinh hoạt văn hóa hàng ngày của người dân đất Cảng. Tuy đây là điểm du lịch nhỏ nhưng các công trình kiến trúc này nằm sát nhau tạo rất nhiều thuận lợi cho khách du lịch, và du khách có thể chủ động dạo chơi và chiêm ngưỡng những phong cảnh đó.

Tuy nhiên cũng như các điểm du lịch khác trong thành phố nói riêng và cả nước nói chung thì điểm du lịch này cũng đang có nhiều bất cập, như vậy việc tổ chức quản lý các di tích lịch sử văn hóa vẫn chưa được đồng bộ, hay tình trạng lồi vào các di tích lịch sử này vẫn chưa được thuận lợi, du khách đến tham quan vẫn chưa có chỗ để xe, đặc biệt đó là việc bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử vẫn chưa được chú trọng đặc biệt, chủ yếu là vẫn mang tính tự phát. Việc tuyên truyền quảng bá cho các sản phẩm du lịch chỉ quan tâm đến du lịch sinh thái mà chưa quan tâm đến du lịch văn hóa nên chưa thu hút được sự chú ý của du khách.

Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng với du khách.

Trong những năm tới, ngành du lịch có những dự án xây dựng khách sạn lớn phục vụ du khách có khả năng thanh toán cao. Một số công trình, hạ tầng cơ sở được nâng cấp. Đề tiềm năng du lịch nhân văn của Hải Phòng được khai thác, phát triển và thu hút được nhiều khách du lịch đến thăm. Muốn làm được điều đó thì Hải Phòng cần phải đầu tư tích cực hơn nữa và đặc biệt là công tác tu bổ các di tích lịch sử, công tác tuyên truyền quảng bá được thực hiện tốt hơn. Trong tương lai cùng với sự phát triển của du lịch cả nước, du lịch Hải Phòng chắc chắn ngày càng được phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn, góp phần nâng cao đời sống của nhân dân thành phố.

Ngày nay, bảo tồn di tích lịch sử văn hóa trở thành nhiệm vụ quan trọng, một vấn đề của từng quốc gia và trên toàn nhân loại, các di tích lịch sử văn hóa được xem xét không chỉ là nhân tố hợp thành của các văn hóa dân tộc mà còn là bộ phận của môi trường sống của con người, là yếu tố tác dụng thúc đẩy cho hoạt động du lịch, lấy cái truyền thống để phục vụ cho hiện tại và tương lai. Đó chính là mục đích của việc bảo tồn di tích lịch sử văn hóa mà chúng ta hướng tới.

Bảo tồn di tích lịch sử văn hóa để phát triển du lịch văn hóa hòa nhịp với định hướng phát triển du lịch chung của cả Hải Phòng và của cả nước. Trên cơ sở đó em mạnh dạn nghiên cứu các di tích lịch sử văn hóa trong khu vực nội thành Hải Phòng và đánh giá sức hấp dẫn của chúng, với mong muốn đóng góp phần nhỏ trong xu thế phát triển du lịch của thành phố nói chung.

Lời cảm ơn

Trong quá trình làm khóa luận em đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ, động viên nhiệt tình của các thầy giáo, cô giáo trong và ngoài khoa du lịch, của gia đình và bạn bè, của thư viện tổng hợp thành phố, của Sở du lịch Hải Phòng đã giúp em hoàn thành bài khóa luận.

Nhân dịp khóa luận được hoàn thành và đưa ra bảo vệ, em xin gửi lời cảm ơn đến các thầy giáo, cô giáo trong khoa đã dìu dắt và dạy dỗ em trong suốt quá trình học tập tại trường. Đặc biệt em xin chân thành và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc của mình tới cô giáo hướng dẫn Ths. Bùi Thị Hải Yến, cô đã tận tình chỉ bảo giúp đỡ em hoàn thành bài khóa luận này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn thư viện tổng hợp thành phố, Sở du lịch Hải Phòng, thư viện trường Đại học Dân Lập Hải Phòng... đã tạo điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình khảo sát và thu thập các tư liệu liên quan đến đề tài khóa luận.

Do hiểu biết có hạn, những khiếm khuyết trong bài khóa luận là không thể tránh khỏi, em rất mong nhận được sự góp ý, nhận xét và chỉ bảo của các thầy cô giáo và hội đồng chấm đề tài tốt nghiệp.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hải Phòng, ngàytháng..... năm 2009

Sinh viên

Phạm Thị Vân Anh

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài:.....	1
2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:	3
4. Phương pháp nghiên cứu:	3
5. Bố cục bài khóa luận:	4
<u>CHƯƠNG 1: TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ THỰC TRẠNG DU LỊCH Ở HẢI PHÒNG</u>	5
1.1. Vị trí địa lí - tài nguyên du lịch:	5
1.1.1. Lịch sử hình thành:	5
1.1.2. Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch tự nhiên:.....	6
1.1.2.1. Vị trí địa lí: 1.1.2.3. Địa hình địa chất, đất đai:	6
1.1.2.2. Khí hậu:.....	8
1.1.2.3. Địa hình địa chất, đất đai:	7
1.1.2.4. Tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật:	9
1.1.2.5. Dân cư – xã hội:.....	11
1.1.2.6. Đánh giá chung về tài nguyên thiên nhiên:	11
1.1.3. Tài nguyên nhân văn:.....	12
1.2. Thực trạng phát triển du lịch tại Hải Phòng:	16
1.2.1. Công tác quản lí:.....	16
1.2.3. Hiện trạng về cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống:	17
1.2.3. Cơ sở vui chơi giải trí:	18
1.2.4. Phương tiện vận chuyển:.....	19
1.2.5. Công tác tuyên truyền quảng bá du lịch:	19
1.2.6. Tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch:	20
1.2.7. Hiện trạng khai thác hoạt động du lịch:	22
1.2.8. Hiện trạng về tình hình lao động:	23

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.*

1.2.9. Hiện trạng về doanh thu:	23
1.2.10. Hiện trạng về khách du lịch:	25
1.2.11. Phương hướng phát triển du lịch Hải Phòng trong thời gian tới:	26
1.3. Đánh giá thực trạng kinh doanh du lịch ở Hải Phòng:.....	27
<u>CHƯƠNG 2: ĐIỀU TRA VÀ ĐÁNH GIÁ SỨC HẤP DẪN CỦA CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA TRONG NỘI THÀNH HẢI PHÒNG VÀ HIỆN TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI ĐÂY.....</u>	29
2.1. Sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:.....	29
2.2.1. Quan niệm về sức hấp dẫn:.....	29
2.1.1.1. Vai trò của sức hấp dẫn:	29
2.1.1.2. Đặc điểm và điều kiện tạo ra sức hấp dẫn :	29
2.1.2. Sức hấp dẫn tự thân của các di tích lịch sử văn hóa ở Hải Phòng:.....	33
2.1.2.1. Chùa Dư Hàng (Phúc Lâm Tự):	33
2.1.2.2. Đền Nghè:	36
2.1.2.3. Đình Hàng Kênh:	38
2.1.2.4. Nhà hát thành phố:.....	41
2.1.2.5. Quán hoa:.....	43
2.1.2.6. Bảo tàng thành phố Hải Phòng:	44
2.2. Đánh giá sức hấp dẫn của tài nguyên du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng:.....	45
2.2.1. Đánh giá sức hấp dẫn của các di tích lịch sử văn hóa ở nội thành Hải Phòng ở vị trí trung tâm:.....	45
2.2.2. Đánh giá sức hấp dẫn về cảnh quan của các di tích lịch sử văn hóa tại nội thành Hải Phòng với khách du lịch:	47
2.2.3. Đánh giá sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá nội thành Hải Phòng về giá trị văn hoá lịch sử, cách mạng truyền thống:	50
2.2.4. Đánh giá về sức hấp dẫn của điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng qua sự cảm nhận của du khách:.....	55

2.3. Thực trạng hoạt động du lịch tại các di tích lịch sử văn hóa trong khu nội thành Hải Phòng:	58
2.3.1. Hiện trạng tổ chức quản lí và trùng tu các di tích lịch sử văn hóa tại điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng:	58
2.3.2. Hiện trạng về các di tích lịch sử văn hóa tại nội thành Hải Phòng:	59
2.2.3. Sản phẩm du lịch:.....	60
2.2.4. Hiện trạng về khách du lịch :	63
2.2.5. Hiệu quả kinh tế xã hội từ các di tích lịch sử văn hóa đối với du lịch:	65
2.3.6. Đánh giá chung:.....	67
<u>CHƯƠNG 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO SỨC HẤP</u>	
<u>DẪNCỬA HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TẠI DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA</u>	
<u>TRONG ĐIỂM DU LỊCH NỘI THÀNH HẢI PHÒNG</u>	69
3.1. Cơ sở khoa học nhằm nâng cao sức hấp dẫn và phát triển du lịch bền vững tại các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:	69
3.1.1. Cơ sở khoa học của việc đưa ra các giải pháp:	69
3.1.2. Các mục tiêu nhằm tạo ra sức hấp dẫn của hoạt động du lịch trong điểm du lịch nội thành Hải phòng:	70
3.2. Một số giải pháp nhằm tạo ra sức hấp dẫn cho hoạt động du lịch trong khu vực nội thành Hải Phòng:	71
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện bộ máy quản lí Nhà nước về du lịch tại các di tích lịch sử lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:.....	71
3.2.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng đến với các di tích lịch sử văn hóa:	73
3.2.3. Giải pháp đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên du lịch tại Hải Phòng và tại các di tích lịch sử văn hóa có đủ năng lực và phẩm chất:.....	73
3.2.4. Kiểm soát quản lí, các nhà hàng, khách sạn xung quanh điểm du lịch trong nội thành Hải Phòng:	77
3.2.5. Bảo vệ các đối tượng tham quan tại các di tích lịch sử văn hóa trong nội thành Hải Phòng:	78
3.2.6. Giải pháp tu bổ và tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa:	78

*Nghiên cứu sức hấp dẫn của di tích lịch sử văn hoá tại nội thành Hải Phòng
với du khách.*

3.7. Giải pháp cho việc đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch: 80

3.2.8. Giải pháp tuyên truyền quảng bá cho các di tích lịch sử văn hóa và du
lịch ở Hải Phòng: 81

KẾT LUẬN